

Số: /BC-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan và tổ chức liên quan về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang bộ, tổ chức có liên quan xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh (sau đây gọi chung là Dự thảo Quyết định). Hồ sơ Dự thảo Quyết định đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành tại Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022 và Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ngày 31/7/2024.

Thực hiện ý kiến của Văn phòng Chính phủ tại Văn bản số 6844/VPCP-NN ngày 25 tháng 9 năm 2024 trong đó thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà yêu cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường bám sát quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường để hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh. Bộ Tài nguyên và Môi trường xin báo cáo các nội dung chính như sau:

I. Về nội dung bám sát quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, bám sát quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, tên Dự thảo Quyết định được chỉnh lý để đảm bảo đầy đủ, chính xác với nhiệm vụ được giao tại Điều 154 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP, theo đó tên dự thảo Quyết định là “**Quyết định**

của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh". Đặc biệt, Dự thảo Quyết định đã phản ánh đầy đủ 02 nội dung về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh theo đúng nhiệm vụ được giao.

II. Lấy ý kiến các Bộ, cơ quan, tổ chức liên quan

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ; tiếp tục gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, tổ chức liên quan đối với Dự thảo Quyết định (tại các Văn bản: số 7210/BTNMT-VCLCSTNMT ngày 16/10/2024 và số 7802/BTNMT-VCLCSTNMT ngày 07/11/2024).

Đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nhận được 47 văn bản góp ý của các bộ, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan góp ý cho Dự thảo Quyết định và Dự thảo Tờ trình, bao gồm: 17/20 bộ, cơ quan ngang bộ; 4/5 cơ quan thuộc Chính phủ; 26/30 tổ chức, đơn vị có liên quan. Trong đó, có 15 ý kiến thống nhất với Dự thảo Quyết định; 30 ý kiến góp ý về nội dung xác nhận, yêu cầu nghiên cứu bổ sung hướng dẫn việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, làm rõ quy định liên quan đến hình thức, trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh... Phân loại và tổng hợp số lượng các văn bản góp ý như sau:

Bảng 01. Phân loại và tổng hợp số lượng các văn bản góp ý đối với dự thảo Hồ sơ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh

STT	Cơ quan, tổ chức, cá nhân	Tổng số văn bản nhận được	Cơ cấu (%)
1	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ	17	36,2%
2	Cơ quan thuộc Chính phủ	4	8,5%
3	Tổ chức, đơn vị liên quan	26	55,3%
	Tổng số	47	100%

(Chi tiết các đơn vị gửi văn bản góp ý nhận tại Phụ lục 01 kèm theo Báo cáo này)

Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổng hợp, phân tích và kết hợp rà soát các ý kiến tại Báo cáo thẩm định của Hội đồng thẩm định của Bộ Tư pháp (Báo cáo số 244/BCTĐ-BTP ngày 30/12/2022), ý kiến của Bộ Tài chính (tại Công văn số 4898/BTC-TCNH ngày 15/5/2023) và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (tại Công văn số 1792/NHNN-TD ngày 16/3/2023) để chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

Kết quả tổng hợp, giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý như sau:

(Chi tiết Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tại Phụ lục 02 kèm theo Báo cáo này)

1. Về sự cần thiết phải ban hành văn bản

Nhìn chung, các ý kiến góp ý đều đồng thuận với tính cấp thiết, sự phù hợp về chủ trương, chính sách và thực tiễn của việc ban hành Quyết định và đánh giá cao việc chuẩn bị hồ sơ Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Một số Bộ, cơ quan và tổ chức liên quan thống nhất với Dự thảo Quyết định và không có ý kiến như: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ và một số đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Phân loại và tóm tắt ý kiến góp ý chính đối với dự thảo Quyết định

2.1. Về tên của Quyết định

Một số Bộ, cơ quan, tổ chức liên quan có ý kiến về việc rà soát, chỉnh sửa tên của Dự thảo Quyết định như Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam... Trong đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý cho phù hợp, bám sát nhiệm vụ được giao tại khoản 2 Điều 154 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường đã quy định: “Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh...”. Đặc biệt, Bộ Tư pháp đề nghị “Căn cứ dự thảo Quyết định, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định bao gồm 02 nội dung: (i) ban hành tiêu chí môi trường và (ii) việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh. Do đó, việc chỉnh lý tên của dự thảo Quyết định lần này không còn nội dung về việc “xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh” có thể dẫn đến chưa quy định đúng, đầy đủ, chính xác so với quy định tại khoản 2 Điều 154 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý cho phù hợp.”

2.2. Về phạm vi và đối tượng áp dụng

Các đơn vị như Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cùng các Hiệp hội ngân hàng Việt Nam và Hiệp hội thị trường trái phiếu có ý kiến góp ý về việc điều chỉnh, bổ sung phạm vi và đối tượng áp dụng.

2.3. Về giải thích từ ngữ

Nội dung về giải thích từ ngữ trong Văn bản gửi lấy ý kiến đưa ra 03 thuật ngữ gồm: Danh mục phân loại xanh, chỉ tiêu sàng lọc, chuyển đổi xanh. Các ý kiến nhận được cho nội dung này của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trong đó, đáng chú ý là ý kiến góp ý của Bộ Tư pháp liên quan đến thuật ngữ “chuyển đổi xanh”.

2.4. Về tiêu chí môi trường

Một số ít các Bộ, cơ quan và tổ chức liên quan có ý kiến về nội dung về tiêu chí môi trường trong Dự thảo Quyết định như: Bộ Tư pháp, Kiểm toán Nhà

nước, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, một số đơn vị trong Bộ Tài nguyên và Môi trường. Phần lớn các ý kiến tập trung vào việc chỉnh sửa, làm rõ hơn tiêu chí môi trường, chỉnh sửa tên tiêu đề của điều, khoản để gắn với mục tiêu môi trường, lợi ích môi trường của dự án đầu tư, kiến nghị chỉnh sửa cho đúng với Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định 08/2022/NĐ-CP.

2.5. Về Danh mục phân loại xanh và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh

Ý kiến của Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các cơ quan, đơn vị khác về nội dung “Danh mục phân loại xanh”. Trong đó, tập trung vào việc xác nhận đối với dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh với các nhóm ý kiến sau: (1) chỉnh sửa, bổ sung nội dung về “xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để đảm bảo đầy đủ nhiệm vụ được giao trong Nghị định 08/2022/NĐ-CP; (2) bổ sung và làm rõ hơn việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, một số ý kiến cho rằng nên đa dạng hóa hình thức xác nhận (Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam); (3) chỉnh sửa kỹ thuật văn bản để làm rõ hơn quy định (Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ...).

2.6. Về tổ chức thực hiện

Nội dung về tổ chức thực hiện nhận được ý kiến góp ý của Thanh tra Chính phủ, Hiệp hội ngân hàng Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trong đó, tập trung vào chỉnh sửa, bổ sung các vấn đề “thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm đối với Danh mục phân loại xanh, tín dụng xanh và trái phiếu xanh”; thời gian rà soát, báo cáo điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quyết định; bổ sung vai trò của các Bộ, cơ quan có vai trò quan trọng.

2.7. Về phụ lục Danh mục phân loại xanh

Đây là nội dung nhận được ý kiến nhiều và hết sức có giá trị cho việc chỉnh sửa, hoàn thiện Danh mục phân loại xanh đảm bảo đúng, phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam. Hầu hết các Bộ chuyên ngành như: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Kiểm toán Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đều dựa trên chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao góp ý chi tiết cho từng loại hình dự án thuộc Danh mục phân loại xanh. Các ý kiến góp ý tập trung vào một số nội dung chính: (1) Bổ sung các dự án đầu tư mới có đầy đủ cơ sở pháp lý, chính trị, căn cứ khoa học và thực tiễn để đưa thêm vào Danh mục phân loại xanh như bao bì thân thiện môi trường, hóa chất có nguồn gốc tự nhiên, thân thiện với môi trường, dệt có nguồn gốc tự nhiên, thân thiện với môi trường; (2) Chỉnh sửa, điều chỉnh tên của từng loại hình dự án đầu tư thuộc Danh mục để đúng với thực tiễn; (3) Điều chỉnh lại Mã ngành kinh tế của Dự án đầu tư để đảm bảo đúng

với Phân ngành kinh tế Việt Nam, thực tiễn; (4) Chính sửa, bổ sung lại mục tiêu môi trường, lợi ích môi trường của từng loại hình dự án đầu tư; (5) Góp ý chi tiết về từng chỉ số sàng lọc để xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh; (6) Xem xét tên của nhóm dự án “chuyển đổi xanh” để phù hợp với Điều 149, Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường.

2.8. Về các nội dung khác

Các nội dung góp ý khác tập trung vào chỉnh sửa thể thức văn bản, lỗi chính tả, dẫn chiếu hoặc bổ sung văn bản tham chiếu, hướng dẫn thực hiện Quyết định.

3. Ý kiến góp ý đối với Dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ

Các cơ quan, đơn vị có ý kiến về Dự thảo Tờ trình gồm: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Ủy ban chứng khoán nhà nước. Các ý kiến góp ý tập trung vào chỉnh sửa thể thức của Tờ trình để đúng với pháp luật về ban hành văn bản pháp luật; làm rõ hơn căn cứ pháp lý của đề xuất trong Tờ trình; bổ sung thông tin mới về Phân loại của ASEAN.

4. Nhận xét chung

Trên cơ sở các ý kiến nhận được, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nghiên cứu, chỉnh lý và hoàn thiện hồ sơ Dự thảo Quyết định, cụ thể:

- Tên dự thảo Quyết định được chỉnh lý là “Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh” để bám sát quy định của Luật Bảo vệ môi trường và nhiệm vụ được giao tại khoản 2 Điều 154 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Về phạm vi và đối tượng điều chỉnh (Điều 1): Dự thảo Quyết định được chỉnh lý kỹ thuật để làm rõ hơn phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Quyết định; nội hàm chính không thay đổi.

- Về giải thích từ ngữ (Điều 2): Dự thảo Quyết định được chỉnh lý lược bỏ quy định thuật ngữ “dự án chuyển đổi xanh” để bảo đảm phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường; chỉnh lý kỹ thuật về các thuật ngữ “Danh mục phân loại xanh”, “chỉ tiêu” chuyển thành “Tiêu chí kỹ thuật” để làm rõ hơn nội hàm của các thuật ngữ này.

- Về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh (Điều 3): Dự thảo Quyết định được chỉnh lý theo hướng quy định rõ hơn các tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

- + Các tiêu chí môi trường được quy định trong Dự thảo Quyết định đảm bảo đúng với khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường và nhiệm vụ được giao trong Điều 154 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP.

+ Cách tiếp cận trong xây dựng tiêu chí môi trường của Dự thảo Quyết định phù hợp với xu hướng chung của thế giới, đảm bảo tính chặt chẽ, giảm thiểu rủi ro cho môi trường, hài hòa với nguyên tắc phổ biến được áp dụng trên thế giới là dự án đầu tư chứng minh có ít nhất một mục tiêu bảo vệ môi trường hoặc tạo ra ít nhất một lợi ích về môi trường, khí hậu đồng thời phải đảm bảo dự án đầu tư đó không gây hại đáng kể đến các mục tiêu bảo vệ môi trường khác .

+ Tiêu chí kỹ thuật trong Dự thảo Quyết định được xây dựng dựa trên quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và các tài liệu được cơ quan có thẩm quyền ban hành. Khi cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế thì tiêu chí kỹ thuật sẽ áp dụng theo quy định mới. Do đó đảm bảo tính thống nhất, kế thừa, rõ ràng, hạn chế vướng mắc, linh hoạt trong triển khai thực hiện.

- Cấu trúc lại Danh mục phân loại xanh phù hợp với hệ thống phân ngành kinh tế Việt Nam; căn cứ vào cơ sở pháp lý, khoa học và nhu cầu thực tiễn, dự thảo Quyết định đã bổ sung một số loại hình dự án đầu tư thuộc các ngành/lĩnh vực trong Danh mục phân loại xanh.

- Đối với việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh: nội dung này đã có trong Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 nhưng chưa được cụ thể, chi tiết. Căn cứ vào các ý kiến góp ý gửi về, đối chiếu căn cứ pháp lý hiện hành, kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn ở Việt Nam liên quan đến cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh, Dự thảo Quyết định đã bổ sung, chỉnh lý nội dung về xác nhận để đảm bảo tuân thủ nhiệm vụ được giao, phù hợp với thực tiễn ở Việt Nam và có tính khả thi khi áp dụng.

Dự thảo Quyết định được chỉnh lý theo hướng việc xác nhận được thực hiện theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh và giao cho cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh được lựa chọn tự tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức độc lập đáp ứng yêu cầu. Dự thảo Quyết định bổ sung quy định “Trường hợp dự án đầu tư đã được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh nhưng không duy trì được tiêu chí môi trường, cơ quan, tổ chức cấp tín dụng, quản lý trái phiếu, cấp ưu đãi, hỗ trợ về tín dụng xanh, trái phiếu xanh thực hiện việc xử lý các khoản vay, tiền thu được từ phát hành trái phiếu, khoản ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật”.

Đối với tổ chức độc lập xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh (Điều 5): Dự thảo Quyết định chỉnh lý theo hướng không quy định tên cụ thể là tổ chức kiểm toán độc lập như Tờ trình số 88/TTr-BTNMT mà quy định rõ các điều kiện về tính pháp lý, ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, nghiệp vụ và

năng lực để tổ chức độc lập có thể tham gia vào việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. Đặc biệt, Dự thảo Quyết định có yêu cầu các tổ chức này phải có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO/IEC 17029:2020 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17029:2019 hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo (ISAE 3000) hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo bền vững (ISSA 5000), đây là những điều kiện căn bản được Châu Âu (EU), Tổ chức sáng kiến khí hậu (CBI) và nhiều quốc gia áp dụng để lựa chọn tổ chức tham gia hoạt động xác nhận trái phiếu xanh, tín dụng xanh.

(Tóm tắt kinh nghiệm quốc tế, thực trạng việc xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh tại Phụ lục 03 kèm theo Báo cáo này)

- Về tổ chức thực hiện (Điều 7): Dự thảo Quyết định chỉnh lý kỹ thuật, phân công trách nhiệm cụ thể cho Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong tổ chức thực hiện Quyết định này.

- Về Danh mục phân loại xanh (Phụ lục I):

+ Danh mục phân loại xanh quy định tại Phụ lục I của Dự thảo Quyết định được điều chỉnh giảm 01 lĩnh vực so với Dự thảo Quyết định tại Tờ trình số 88/TTr-BTNMT (giảm tên lĩnh vực chuyển đổi xanh, đưa các dự án trực thuộc nhóm này về lĩnh vực chuyên ngành); giảm số lượng dự án đầu tư từ 80 dự án xuống còn 47 dự án do cấu trúc lại một số dự án để đảm bảo tuân thủ đúng mã ngành trong Hệ thống phân ngành kinh tế Việt Nam, không mở mã ngành mới; bổ sung thêm một số dự án mới có đầy đủ căn cứ pháp lý, thông số kỹ thuật và thực tiễn có nhu cầu.

Số lượng và phân bổ 47 loại hình dự án đầu tư theo 07 ngành, lĩnh vực, tương ứng như sau: Năng lượng (09), Giao thông vận tải (02), Xây dựng (03), Tài nguyên nước (04), Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản và Bảo tồn đa dạng sinh học (12), Công nghiệp chế biến, chế tạo (08), Dịch vụ môi trường (09). Cấu trúc và loại hình dự án đầu tư trong Danh mục phân loại xanh của Dự thảo Quyết định bao quát được khá toàn diện các hoạt động đầu tư trong nền kinh tế, qua đó tạo cơ hội cho tiếp cận nguồn lực tín dụng xanh, trái phiếu xanh để thúc đẩy tiến trình chuyển đổi xanh của các ngành, lĩnh vực trong nền kinh tế.

+ Cấu trúc của Danh mục phân loại xanh của Dự thảo Quyết định phù hợp với cấu trúc của các Danh mục phân loại xanh trên thế giới, gắn với lĩnh vực quản lý chuyên ngành được giao cho các Bộ, cơ quan ngang bộ nên thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý, điều hành chính sách có liên quan. Đặc biệt, Danh mục phân loại xanh đề xuất có Cột (2) trình bày về mã ngành kinh tế của dự án đầu tư được

sử dụng từ Hệ thống phân ngành kinh tế Việt Nam (Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) nên tạo thuận lợi cho các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc thống kê, đánh giá, hoạch định và điều hành chính sách để huy động nguồn lực tín dụng xanh, trái phiếu xanh cho thực hiện các mục tiêu bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

- Chỉnh sửa lại cách thức thể hiện thông tin về mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường của dự án đầu tư trong Danh mục phân loại xanh (Phụ lục I) theo hướng tách riêng mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường đối dự án đầu tư được cấp tín dụng và phát hành trái phiếu xanh để tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 149 và khoản 2 Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường.

- Cập nhật, bổ sung các tiêu chí kỹ thuật theo góp ý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tổ chức liên quan và các văn bản pháp lý, thông số kỹ thuật mới được nêu trong các Luật, Nghị định, Thông tư, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được ban hành thời gian qua.

- Dự thảo Quyết định bổ sung mẫu văn bản đề nghị xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh (Phụ lục II); chỉnh lý mẫu báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh (Phụ lục III) nhằm tạo thuận lợi cho việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước và thực hiện các hoạt động cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

Trên đây là Báo cáo Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan và tổ chức liên quan về Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh. Bộ Tài nguyên và Môi trường kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Bộ trưởng Đỗ Đức Duy (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Lưu: VT, VP, PC, MT, KSONMT, VCLCSTNMT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Công Thành

PHỤ LỤC:

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BTNMT ngày tháng năm
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Phụ lục 01.**Danh mục các cơ quan, đơn vị gửi góp ý**

STT	Tên cơ quan, đơn vị
I	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ
1	Bộ Quốc phòng
2	Bộ Nội vụ
3	Bộ Tư pháp
4	Bộ Công Thương
5	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
6	Bộ Xây dựng
7	Bộ Giao thông vận tải
8	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
9	Bộ Giáo dục và Đào tạo
10	Bộ Khoa học và Công nghệ
11	Bộ Thông tin và Truyền thông
12	Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch
13	Bộ Y tế
14	Thanh tra Chính phủ
15	Ủy ban Dân tộc
16	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
17	Bộ Tài chính
II	Cơ quan thuộc Chính phủ
1	Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam
2	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam
3	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước
4	Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia HCM
III	Tổ chức liên quan
1	Hiệp hội ngân hàng Việt Nam (VNBA)
2	Hiệp hội thị trường trái phiếu Việt Nam (VBMA)
3	Ủy ban chứng khoán Nhà nước Việt Nam
4	Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam
5	Liên đoàn thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)
6	Kiểm toán Nhà nước
IV	Cơ quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường
1	Vụ Pháp chế
2	Vụ Khoa học và Công nghệ
3	Vụ Tổ chức cán bộ
4	Vụ Đất đai

STT	Tên cơ quan, đơn vị
5	Cục Quản lý tài nguyên nước
6	Cục Biến đổi khí hậu
7	Cục Biển và Hải đảo Việt Nam
8	Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học
9	Cục Khoáng sản Việt Nam
10	Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường
11	Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất
12	Cục Địa chất Việt Nam
13	Tổng cục Khí tượng Thủy văn
14	Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu
15	Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo
16	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản
17	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia
18	Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam
19	Viện Khoa học đo đạc và Bản đồ
20	Cục Viễn thám Quốc gia

Phụ lục 02.

Tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các bộ, cơ quan và tổ chức liên quan đối với Hồ sơ Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
I	Nhận xét chung		
1	Thống nhất đối với Dự thảo và không có ý kiến	Tiếp thu	- Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội Vụ - Bộ Quốc Phòng - Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ - Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Bộ TN&MT - Tổng cục Khí tượng Thủy văn, Bộ TN&MT - Viện Khoa học Môi trường, Biển và Hải đảo, Bộ TN&MT - Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản, Bộ TN&MT - Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ, Bộ TN&MT - Cục Viễn thám quốc gia, Bộ TN&MT - Cục Địa chất Việt Nam, Bộ TN&MT

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
			- Cục Khoáng sản Việt Nam, Bộ TN&MT - Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia, Bộ TN&MT - Quỹ BVMT Việt Nam, Bộ TN&MT - Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ TN&MT
2	Đề nghị xem xét thống nhất tên của Quyết định là “Quyết định về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh như trong dự thảo Quyết định hay “Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh như đã nêu trong công văn số 7210/BTNMT-VCLCSTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi Bộ Xây dựng	Tiếp thu ý kiến, tên dự thảo được điều chỉnh để đảm bảo đầy đủ, chính xác với nhiệm vụ được giao tại Điều 154 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP, theo đó tên dự thảo Quyết định là “Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh”.	Bộ Xây dựng (CV số 6542/BXD-KHCN ngày 28/11/2024)
3	Tại Công văn 7210 của Bộ Tài nguyên và Môi trường xin ý kiến về Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, trái phiếu xanh. Tuy nhiên tên Dự thảo đính kèm lại là Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh". Đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa phù hợp.		Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
4	Căn cứ các quy định nêu trên, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định bao gồm 02 nội dung: (i) ban hành tiêu chí môi trường và (ii) việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh. Do đó, việc chỉnh lý tên của dự thảo Quyết định lần này không còn nội dung về việc "xác nhận đối		Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh" có thể dẫn đến chưa quy định đúng, đầy đủ, chính xác với quy định tại khoản 2 Điều 154 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý cho phù hợp.		
5	Đối với Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị lưu ý tại khoản 2 Điều 154 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định: “ <i>Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh...</i> ”, chính vì vậy, trong nội dung phần tiêu đề của Quyết định nên bổ sung chỉnh sửa là: “ <i>Về việc ban hành tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh</i> ”. Đồng thời, bên dưới tiêu đề bổ sung dòng kẻ ngang theo đúng mẫu văn bản Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.		Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (CV số 4957/BVHTTDL-KHCNMT ngày 11/11/2024)
6	Dự thảo Quyết định và Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường có tiêu đề “Quyết định về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh”, không nhất quán với tiêu đề “dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh” đề cập trong Công văn số 7210/BTNMTVCLCSTNMT. Do đó, đề nghị đơn vị đầu mối soạn thảo khẳng định rõ tiêu đề tương ứng với các nội dung chi tiết trong dự thảo Quyết định.		Cục Kiểm soát Ô nhiễm môi trường, Bộ TN&MT (CV số 4106/KSONMT-VP ngày 29/10/2024)
7	Việc phát hành trái phiếu xanh, cấp tín dụng xanh cần phải phù hợp với các quy định trong lĩnh vực tài chính, không gây các tác động làm xáo trộn thị trường (trong trường hợp không đảm bảo năng lực tài chính của chủ đầu tư.), và phải được các cơ quan thẩm quyền về tài chính thông qua trước khi xem xét, đồng thời các dự án phải được rà soát đảm bảo các quy định về pháp lý khác có liên quan.	Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã cân nhắc sự phù hợp và tính khả thi về việc đề xuất nội dung “xác nhận” để đảm bảo tương thích, không xung đột và có tính khả thi với pháp luật hiện hành về tín dụng xanh, trái phiếu xanh	Bộ Công Thương (CV số 8872/BCT-TKNN ngày 05/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
8	Đề nghị làm rõ việc ban hành quyết định này <i>sẽ không tạo ra các thủ tục hành chính và giấy phép con trong lĩnh vực môi trường, tạo ra sự bất bình đẳng trong việc tiếp cận các nguồn vốn và/hoặc có thể ảnh hưởng hoặc cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực có liên quan.</i>	Tiếp thu ý kiến, dự thảo Quyết định không quy định nội dung liên quan đến hình thành ra thủ tục hành chính, không tạo ra giấy phép con trong lĩnh vực môi trường; không tạo ra sự bất bình đẳng trong việc tiếp cận nguồn vốn và/hoặc có thể ảnh hưởng hoặc cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh ...Theo Điều 149, 150 của Luật Bảo vệ môi trường thì tín dụng xanh, trái phiếu xanh được khuyến khích mà không phải là bắt buộc.	Bộ Công Thương (CV số 8872/BCT-TKNL ngày 05/11/2024)
9	Việc phát hành trái phiếu xanh để mua sắm phương tiện, thiết bị vận tải hành khách cần phù hợp với định hướng hỗ trợ phát triển sản xuất nội địa. Do đó, xem xét chỉ hỗ trợ những phương tiện, thiết bị trong nước không có khả năng sản xuất một phần hoặc toàn bộ.	Bảo lưu và giải trình, việc đưa tiêu chí chỉ hỗ trợ mua sắm những phương tiện, thiết bị trong nước không có khả năng sản xuất một phần hoặc toàn bộ là chưa đủ khái quát vì tiêu chí không thể đo lường, mà có thể thay đổi theo thời gian và từng thời kì.	Bộ Công Thương (CV số 8872/BCT-TKNL ngày 05/11/2024)
10	Dự thảo Quyết định hiện có tên "Về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh". Theo quy định tại khoản 3 điều 5 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP: "Đối với phát hành trái phiếu xanh, nguồn vốn từ phát hành trái phiếu phải được giải ngân cho các dự án thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường, dự án mang lại lợi ích về môi trường". Ngoài ra, theo điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 153: "Riêng đối với tổ chức tín dụng, mục đích phát hành trái phiếu bao gồm để tăng vốn cấp hoặc để cho vay, đầu tư hoặc sử dụng cho mục đích theo quy định của pháp luật	Giải trình: Thực hiện ý kiến của Văn phòng Chính phủ về việc bám sát quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Dự thảo quyết định được điều chỉnh để	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	chuyên ngành". Vì vậy, đề xuất điều chỉnh tên của Dự thảo Quyết định thành "Về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu xanh" để bao gồm rõ ràng cả trường hợp tổ chức phát hành trái phiếu xanh là tổ chức tín dụng" với mục đích cho vay các chủ đầu tư dự án xanh.	đảm bảo thống nhất với nhiệm vụ được giao tại Điều 154 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP, theo đó tên dự thảo Quyết định đề xuất là “Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh”. Hoạt động phát hành trái phiếu xanh đã bao gồm việc “sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu xanh” vì vậy không đưa thêm cụm từ này vào tên dự thảo Quyết định.	
11	Đề nghị thống nhất sử dụng cùng mã ngành kinh tế cấp 4 của dự án đầu tư theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. Do hiện nay, mã ngành kinh tế của các ngành như năng lượng, xây dựng, ... đều là mã ngành cấp 4. Mã ngành kinh tế của giao thông vận tải bao gồm cả mã ngành cấp 3 và 4. Như vậy, việc phân chia sẽ không thống nhất và có thể thiếu các lĩnh vực giao thông mà có cơ hội được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.	Tiếp thu và giải trình: dự thảo đã bổ sung mã ngành cấp 4 cho lĩnh vực giao thông vận tải như đề xuất của Bộ GTVT; một số loại hình dự án khác khi có đủ căn cứ chính trị, pháp lý, khoa học và thực tiễn để sử dụng mã ngành cấp 4 cũng đã được cập nhật. Tuy nhiên, một số lĩnh vực như nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, dịch vụ môi trường... có rất nhiều cấp ngành, việc liệt kê tất cả các cấp chi tiết là không cần thiết.	Bộ GTVT (CV số 12151/BGTVT-KHCNMT ngày 8/11/2024)
12	Hiện nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang đề xuất, kiến nghị ban hành Hệ thống ngành kinh tế xanh (dưới hình thức quyết định của Thủ tướng Chính phủ) để có	Tiếp thu ý kiến, Bộ TNMT đã lấy ý kiến của Bộ KHĐT và tham khảo dự	Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	cơ chế ưu đãi, hỗ trợ trong đầu tư, phát triển. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì phối hợp, nghiên cứu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tránh việc cả hai Bộ cùng ban hành Danh mục xanh, hệ thống ngành xanh, tạo ra sự trùng lặp, chồng chéo hoặc dàn trải không đáng có. Đồng thời, đề nghị làm rõ hơn nội hàm, phạm vi, mục đích, ý nghĩa của Danh mục xanh và Hệ thống ngành kinh tế xanh đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, tính khả thi, đúng quy định của pháp luật.	thảo Hệ thống ngành kinh tế xanh do Bộ KHĐT xây dựng, lấy ý kiến các Bộ/ngành, địa phương để hoàn thiện theo góp ý, đảm bảo tránh trùng lặp, chồng chéo. Nội hàm, phạm vi, mục đích, ý nghĩa của Danh mục xanh đã được làm rõ trong Báo cáo Kỹ thuật phục vụ xây dựng dự thảo Quyết định.	ngày 19/11/2024)
13	Đề nghị Quý Bộ tiếp tục phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các chuyên gia, nhà khoa học, người làm thực tiễn và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản để hoàn thiện dự thảo Quyết định và các Danh mục, Phụ lục kèm theo.	Tiếp thu ý kiến, trong quá trình xây dựng, hoàn thiện dự thảo Quyết định, Bộ TNMT đã và đang phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các chức và cá nhân có liên quan; đồng thời tổ chức lấy ý kiến chuyên gia, hiệp hội ngành nghề có liên quan, các bộ/cơ quan ngang bộ, địa phương để hoàn thiện dự thảo Quyết định và các hồ sơ kèm theo.	Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024)
14	Nội dung dự thảo Quyết định có liên quan trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp; do đó, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi lấy ý kiến của các doanh nghiệp (trong đó có 19 Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu) chịu tác động của chính sách nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn và giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.	Giải trình, trong quá trình xây dựng dự thảo Quyết định, Bộ TNMT đã gửi lấy ý kiến rộng rãi đến các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đăng tải trên Công Thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ TNMT để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan. Các ý kiến nhận được đều được	Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (CV số 2692/UBQLV-TH ngày 19/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		tiếp thu, hoàn thiện và giải trình tại các báo cáo gửi kèm đảm bảo đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản pháp luật.	
15	Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, các hoạt động bảo vệ môi trường thuộc Phụ lục XXX – Danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được ưu đãi, hỗ trợ sẽ nhận được các chính sách hỗ trợ về đất đai, bảo vệ môi trường, hỗ trợ về vốn đầu tư từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, Ngân sách Nhà nước và chính sách ưu đãi về thuế, phí và lệ phí. Theo NHNN, các dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh là các dự án mang lại lợi ích về môi trường rõ ràng, do đó ngoài việc cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh cần được hưởng thêm các ưu đãi, hỗ trợ như các hoạt động bảo vệ môi trường theo Phụ lục XXX. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, nghiên cứu để có sự thống nhất giữa Danh mục phân loại xanh và Phụ lục XXX, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân có thể nhận đầy đủ các ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư đáp ứng đầy đủ các tiêu chí Danh mục phân loại xanh.	Tiếp thu, hoàn thiện và giải trình. Dự thảo đã rà soát, cập nhật và đối chiếu với Phụ lục XXX của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, theo đó, các dự án đầu tư trong Danh mục phân loại xanh thuộc hoạt động bảo vệ môi trường hoặc tạo ra lợi ích về môi trường đảm bảo thống nhất. Các tiêu chí môi trường đề xuất cũng thống nhất với quy định hiện hành của pháp luật BVMT đối với từng loại hình dự án đầu tư. Ngoại trừ dự án được nêu tại điểm đ, mục 2 trong phụ lục XXX kèm theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP hiện chưa đưa được vào Danh mục phân loại xanh do chưa có quy định về tỷ lệ vật liệu tái chế trong sản phẩm. Các loại dự án trong nhóm này có thể được cập nhật, bổ sung sau khi có đủ các quy định và hướng dẫn kèm theo.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21 tháng 11 năm 2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
II	Dự thảo Tờ trình		
16	Đối với nội dung Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ngày 31/7/2024, tại Phần II mục 2.1. Về kinh nghiệm, thông lệ và khuyến nghị của quốc tế có liên quan, đề nghị cập nhật Danh mục phân loại xanh ASEAN Phiên bản 3 do Hội đồng Phân loại ASEAN giới thiệu tháng 3/2024.	Tiếp thu, cập nhật	Ủy ban chứng khoán nhà nước (CV số 7389/UBCK-HTQT ngày 31/10/2024)
17	Luật Bảo vệ môi trường (2020) và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường đã có định nghĩa tín dụng xanh, quy định lộ trình thực hiện và cơ chế khuyến khích cấp tín dụng xanh cụ thể. Theo đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định hỗ trợ lãi suất đối với dự án thuộc danh mục phân loại xanh sau khi kết thúc hợp đồng vay vốn trung, dài hạn tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam để thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Đồng thời, hiện nay, việc cấp tín dụng xanh của các TCTD đang được thực hiện theo cơ chế thương mại, theo các quy định của pháp luật về hoạt động cấp tín dụng. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ căn cứ pháp lý của đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định về tín dụng xanh, trái phiếu xanh.	Tiếp thu ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, sau khi phân tích đầy đủ cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và thực tiễn, dự thảo Tờ trình đã bỏ nội dung đề xuất ban hành Nghị định về tín dụng xanh, trái phiếu xanh như tại Tờ trình 74/TTr-BTNMT ngày 31 tháng 07 năm 2024.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024)
18	Đối với Dự thảo Tờ trình Thủ tướng cần được xây dựng theo mẫu số 03 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.	Giải trình, Tờ trình đã được Bộ TN&MT hoàn thiện bám sát theo mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; trình Thủ	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (CV số 4957/BVHTTDL-KHCNMT ngày 11/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		tướng Chính phủ tại Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022. Dự thảo Tờ trình như hiện nay không lặp lại các nội dung đã trình bày tại Tờ trình 88/TTr-BTNMT mà là cập nhật, giải trình bổ sung các nội dung góp ý của Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành liên quan.	
19	Trong mục tài liệu kèm theo của Tờ trình số 74/TTr-BTNMT, ngày 31/7/2024, Tờ trình về việc phê duyệt Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, thiếu Báo cáo Thuyết minh phục vụ xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh; Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Điều này gây khó khăn trong quá trình tiếp thu, bổ sung các ý kiến cho bản dự thảo quyết định của Viện Chiến lược.	Các tài liệu kèm theo như Báo cáo kỹ thuật phục vụ xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh; Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã được đơn vị Bộ TN&MT hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 31/12/2022. Tại Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ngày 31/7/2024, Bộ TNMT chỉ trình kèm theo những tài liệu bổ sung cập nhật, chứ không trình lại những hồ sơ đã trình.	Viện Khoa học Môi trường, Biển và Hải đảo, Bộ TN&MT (CV số 312/VMTBHD-KTMTBĐ ngày 31/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
III	Dự thảo Quyết định		
	Nhận xét chung		
20	Dự thảo Quyết định cần nghiên cứu bổ sung thêm trách nhiệm của các tổ chức, cơ quan xác nhận dự án thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực kinh tế xanh, chuyển đổi xanh.	Tiếp thu, hoàn thiện tại khoản 4 Điều 5 của Dự thảo Quyết định	Viện Hàn lâm khoa học xã hội (CV số 1835/KHXX-KTVN ngày 25/10/2024)
21	Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phân tích, lựa chọn các phương thức khác nhau để quy định chi tiết việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo quy định tại Khoản 3 Điều 154 Nghị định 08/2022/NĐ-CP như phương thức thông qua tổ chức độc lập có chuyên môn và theo thông lệ quốc tế (kiểm toán độc lập, công ty xếp hạng tín nhiệm, đánh giá sự phù hợp.); hoặc phương thức giao cho các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan quản lý nhà nước về trái phiếu thực hiện việc xác nhận...	Tiếp thu, trong quá trình xây dựng và hoàn thiện dự thảo Quyết định, Bộ TN&MT đã và đang phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phân tích, lựa chọn các phương thức khác nhau để quy định chi tiết việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.	Viện Hàn lâm khoa học xã hội (CV số 1835/KHXX-KTVN ngày 25/10/2024)
22	Để có căn cứ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định về vấn đề bỏ nội dung “xác nhận” trong dự thảo Quyết định, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường có văn bản trình Chính phủ xem xét, chỉ đạo.	Tiếp thu ý kiến của Bộ Công Thương và ý kiến của các Bộ, ngành khác. Nội dung về xác nhận xanh đã được nghiên cứu, bổ sung vào trong dự thảo Quyết định, các giải trình về phương án xác nhận được đề xuất nêu trong Tờ trình và các tài liệu kèm theo.	Bộ Công thương (CV số 8872/BCT-TKNL ngày 05/11/2024)
23	Đề nghị nghiên cứu bổ sung Điều khoản chuyển tiếp đối với các dự án đã được xác nhận là xanh trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực.	Bảo lưu và giải trình: tiêu chí môi trường và việc xác nhận dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh là lần đầu tiên được nghiên cứu ban hành để thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, do	Ủy ban chứng khoán nhà nước (CV số 7389/UBCK-HTQT ngày 31/10/2024)
24	Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung điều khoản chuyển tiếp đối với các dự án đã được cấp tín dụng xanh, Trái phiếu xanh được phát hành trước ngày hiệu lực		Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	của Quyết định này, theo hướng: “ <i>Các dự án đầu tư đã được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh trước ngày hiệu lực của Quyết định này tiếp tục thực hiện, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm cấp tín dụng hoặc phát hành Trái phiếu xanh</i> ”.	đó, chưa có tổ chức, cá nhân nào áp dụng danh mục này và được xác nhận là “xanh” theo Danh mục này. Thực tiễn, có một số doanh nghiệp phát hành trái phiếu, một số tổ chức tín dụng cho vay tín dụng dưới các hình thức khác nhau như trái phiếu xanh, trái phiếu bền vững ... được thực hiện theo các chuẩn mực của các tổ chức quốc tế chứ không phải theo tiêu chí của quyết định này. Do đó, việc đề xuất điều khoản chuyển tiếp là không có đủ căn cứ về mặt pháp lý.	9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024)
25	Đề nghị quy định rõ hình thức, trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh để thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có liên quan khi thực hiện, đảm bảo công khai, minh bạch	Giải trình: theo quy định tại điều 156 Luật Bảo vệ môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định hỗ trợ lãi suất đối với dự án thuộc danh mục phân loại xanh sau khi kết thúc hợp đồng vay vốn trung, dài hạn tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam để thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Ngoài ra tại khoản 8, Điều 157 có ghi “Chủ thể phát hành trái phiếu xanh, nhà đầu tư	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (CV số 8123/BNN-KHCN ngày 29/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		trái phiếu xanh được hưởng các chính sách ưu đãi về giá dịch vụ theo quy định của pháp luật về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán và chính sách hỗ trợ, ưu đãi khác theo quy định của pháp luật. Các ưu đãi, hỗ trợ về tín dụng xanh và trái phiếu xanh có thể nằm ở nhiều văn bản pháp luật khác nhau, vì vậy bảo lưu quan điểm như dự thảo	
26	Tại điểm 3, Điều 4: Đề nghị dẫn chiếu văn bản quy phạm pháp luật quy định hình thức, trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.	Danh mục phân loại xanh lần đầu tiên được nghiên cứu và trình ban hành theo yêu cầu được nêu tại Nghị định 08/202/NĐ-CP, do vậy chưa có văn bản quy phạm pháp luật nào quy định hình thức, trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. Dự thảo xây dựng việc xác nhận được quy định tại Điều 5 dựa trên hồ sơ được nêu tại Điều 4.	Bộ Y Tế (CV số 6740/BYT-MT ngày 31/10/2024)
27	Trình tự xác nhận dự án đầu tư được nhận sự ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước áp dụng quy định tại Khoản 3 Điều 4 của Dự thảo. Do đó, VBMA có thể hiểu là các nguồn vốn ưu đãi từ các tổ chức, cá nhân ngoài Nhà nước sẽ được áp dụng Khoản 2 Điều 4 của Dự thảo. Tuy nhiên, tại Cột số (6) của Phụ lục I có nhiều tiêu chí kỹ thuật và liên quan đến nhiều quy định, quy chuẩn, bộ luật nên việc ngân hàng hoặc khách hàng tự xác định dự án có thuộc Danh mục phân loại	Giải trình: Việc chấp hành các quy định về thủ tục môi trường đã được quy định là một tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	xanh hay không là rất khó. Nếu ngân hàng, khách hàng phải xin ý kiến của chuyên gia hoặc các đơn vị có chức năng phù hợp thì sẽ làm phát sinh chi phí, ảnh hưởng đến nguồn vốn ưu đãi cho các dự án, đặc biệt là đối với các dự án vừa và nhỏ. Do đó, VBMA đề nghị đối với các dự án mới hoặc mở rộng đã được cơ quan chức năng có thẩm quyền (Bộ Tài nguyên Môi trường, Sở Tài nguyên Môi trường, ...) phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường hoặc Đăng ký Bảo vệ môi trường cần bổ sung thêm nội dung Dự án đó có thuộc Danh mục phân loại xanh hay không. Làm như vậy sẽ giúp tiết kiệm chi phí cho khách hàng, đảm bảo TCTD cấp tín dụng đúng mục đích tín dụng xanh, trái phiếu xanh.	Tuy nhiên, để đảm bảo tuân thủ yêu cầu tại Điều 149, Điều 150 của Luật BVMT năm 2020 và Điều 154 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, dự thảo đã quy định các yêu cầu kỹ thuật để dự án đầu tư chứng minh dự án thuộc lĩnh vực BVMT hoặc mang lại lợi ích môi trường. Do vậy đề xuất như góp ý của VBMA là chưa đủ căn cứ để thực hiện	
28	Trong dự thảo Quyết định cần quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành có liên quan trong việc phối hợp rà soát, thống nhất hệ thống danh mục dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh để đảm bảo không bị thiếu hoặc trùng lặp.	Tiếp thu và bổ sung trách nhiệm của các bộ, ngành có liên quan tại Điều 7. Tổ chức thực hiện	Vụ Đất đai, Bộ TN&MT (CV số 768/ĐĐ ngày 23/10/2024)
29	Đề nghị cơ quan soạn thảo cần tiếp tục rà soát trong phụ lục các ngành kinh tế Việt Nam để không bỏ sót ngành, lĩnh vực có thể được xem xét thuộc Danh mục phân loại xanh để được hưởng cơ chế khuyến khích theo quy định tại Điều 155 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ.	Tiếp thu, rà soát	Vụ Pháp chế, Bộ TN&MT (CV số 1322/PC-HC ngày 11/11/2024)
	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng		
30	Khoản 2 Điều 1 nên điều chỉnh "Quyết định này áp dụng đối với chủ dự án có nhu cầu được cấp tín dụng xanh và chủ thể phát hành trái phiếu xanh"	Tiếp thu, chỉnh sửa	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (CV số 1194-CV/HVCTQG ngày 29/10/2024)
31	Khoản 1 Điều 1 của Dự thảo Quyết định hiện nay nêu: "Quyết định này quy định về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát	Giải trình, hoạt động phát hành trái phiếu xanh đã bao gồm việc “sử dụng	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	hành trái phiếu xanh". VBMA đề xuất sửa thành: "Quyết định này quy định về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu xanh tại thị trường Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam", mục đích là để làm rõ phạm vi điều chỉnh của quyết định này nhằm tránh phát sinh mâu thuẫn với thông lệ quốc tế hoặc quy định của nước sở tại trong trường hợp chủ thể áp dụng sử dụng nguồn vốn vay nước ngoài hoặc phát hành trái phiếu quốc tế.	nguồn vốn từ phát hành trái phiếu xanh" vì vậy không đưa thêm cụm từ này vào dự thảo Quyết định.	HHTTTP ngày 30/10/2024)
32	Ngoài ra, VBMA đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ Quyết định này sẽ chỉ được áp dụng cho các dự án đầu tư mới hay áp dụng cho cả các doanh nghiệp đang hoạt động? Thực tế, có nhiều doanh nghiệp đang hoạt động cũng có nhu cầu vay vốn xanh từ ngân hàng để bổ sung nguồn vốn lưu động ngắn hạn cho lĩnh vực sản xuất xanh.	Giải trình: đối tượng áp dụng Quyết định được nêu tại khoản 2 Điều 1 của Dự thảo Quyết định. Theo đó “Quyết định này áp dụng đối với chủ dự án đầu tư có nhu cầu được cấp tín dụng xanh, chủ thể phát hành trái phiếu xanh, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan”. Các doanh nghiệp mới, doanh nghiệp đang hoạt động có nhu cầu vay vốn tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh đáp ứng tiêu chí môi trường theo Dự thảo Quyết định cũng đồng thời thuộc đối tượng áp dụng	
33	Để phù hợp với quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, tránh phát sinh mâu thuẫn với thông lệ quốc tế hoặc quy định của nước sở tại trong trường hợp chủ thể áp dụng sử dụng nguồn vốn vay nước ngoài hoặc phát hành trái phiếu quốc tế. Vì vậy, đề	Giải trình, hoạt động phát hành trái phiếu xanh đã bao gồm việc “sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu xanh” vì vậy không đưa thêm cụm từ này vào dự thảo Quyết định.	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	ngiht sửa thành "Quyết định này quy định về tiêu chí môi trường đối với các dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu xanh tại thị trường Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam"		
34	Khoản 1 Điều 1 dự thảo Quyết định quy định phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, do đó, một số quy định tại dự thảo Quyết định về Danh mục phân loại xanh và dự án chuyển đổi xanh (Khoản 3, khoản 2 và khoản 1 Điều 4) có thể dẫn đến mở rộng phạm vi điều chỉnh.	Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã bỏ thuật ngữ “chuyển đổi xanh” theo ý kiến của Bộ Tư pháp	Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024)
35	Điều 1: Danh mục phân loại xanh được quy định ở Điều 4 là nội dung quan trọng và chủ yếu của dự thảo Quyết định. Do vậy, đề nghị bổ sung danh mục phân loại xanh vào phạm vi điều chỉnh.	Tiếp thu, chỉnh sửa. Nội dung về Danh mục phân loại xanh được nêu tại khoản 1 Điều 1 của Dự thảo Quyết định. Thuật ngữ Danh mục phân loại xanh cũng đã được chỉ rõ tại khoản 1 Điều 2 (Giải thích từ ngữ) trong dự thảo Quyết định.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (CV số 9343/BKHĐT-TCTK ngày 13/11/2024)
	Điều 2. Giải thích từ ngữ		
36	Chỉ tiêu sàng lọc thay thế bằng thuật ngữ "Chỉ tiêu môi trường"	Đề xuất sử dụng, thay thế bằng thuật ngữ “tiêu chí kỹ thuật” trong Dự thảo Quyết định để đảm bảo phù hợp với kinh nghiệm quốc tế, bản chất và ý nghĩa của tiêu chí này. Bên cạnh đó, tiêu chí kỹ thuật trong phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Quyết định cũng mang hàm ý “chỉ tiêu về môi trường”. Khoản 2 Điều 2 Dự thảo Quyết định đã nêu rõ “ <i>Tiêu chí kỹ thuật là yêu cầu quản lý về môi trường hoặc thông số</i>	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (CV số 1194-CV/HVCTQG ngày 29/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		<i>kỹ thuật của nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, thiết bị, sản phẩm, hàng hóa, chất thải, quy trình sản xuất, kinh doanh của dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh”.</i>	
37	Dự án chuyển đổi xanh là dự án có phát thải khí nhà kính lớn, đề nghị điều chỉnh là Dự án chuyển đổi xanh là dự án có phát thải đáp ứng quy chuẩn/quy định nào? Thay vì ghi chung chung là "lớn".	Tiếp thu, chỉnh sửa. Thuật ngữ chuyển đổi xanh đã được bỏ ra khỏi dự thảo Quyết định. Các dự án thuộc nhóm dự án “Chuyển đổi xanh” được	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (CV số 1194-CV/HVCTQG ngày 29/10/2024)
38	Khoản 3 Điều 2 dự thảo Quyết định quy định về Dự án chuyển đổi xanh. Tuy nhiên, Luật Bảo vệ môi trường năm 2022 và các nghị định hướng dẫn thi hành Luật này không quy định việc xác nhận đối với dự án chuyển đổi xanh và không giao Thủ tướng Chính phủ quy định về dự án chuyển đổi xanh. Do đó, việc quy định thuật ngữ "dự án chuyển đổi xanh" tại dự thảo Quyết định cần cân nhắc, xem xét kỹ lưỡng. Việc sử dụng thuật ngữ, khái niệm mới có thể dẫn đến việc mở rộng phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định và thẩm quyền được Luật và Nghị định giao Thủ tướng Chính phủ quy định. Bên cạnh đó, các dự án đầu tư có phát thải hoặc nguy cơ gây ô nhiễm mà áp dụng giải pháp chuyển đổi công nghệ, kỹ thuật và quản lý để đạt tiêu chí bảo vệ môi trường đã có các cơ chế, chính sách ưu đãi hỗ trợ theo Luật Bảo vệ môi trường và pháp luật về thuế, phí, lệ phí hiện hành. Do đó, việc quy định dự án chuyển đổi xanh cần cân nhắc, xem xét thêm để tránh trùng lặp, dàn trải trên thực tiễn. Mặt khác, chưa có quy định rõ về cơ chế giám sát, kiểm tra về dự án chuyển đổi xanh, chưa quy định rõ bộ tiêu chí để đánh giá mức độ chuyển đổi xanh trong áp dụng công nghệ, kỹ thuật, chưa rõ cơ quan nào có thẩm quyền đề kháng định và bảo đảm đây là dự án chuyển đổi xanh hoặc thời điểm này là dự án chuyển đổi xanh nhưng thời điểm sau này không đáp ứng được tiêu chí môi trường trong chuyển đổi xanh nữa thì	tích hợp vào nhóm dự án “Công nghiệp, chế biến, chế tạo”.	Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	có phát sinh trách nhiệm, hệ quả pháp lý hay không?.		
39	- Tại khoản 1 Điều 149 và khoản 2 Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường đã xác định rõ các dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh và các dự án đầu tư được phát hành trái phiếu xanh. Tuy nhiên, qua rà soát, tại khoản 3 Điều 2 của dự thảo Quyết định có sử dụng thuật ngữ “ <i>dự án chuyển đổi xanh</i> ” nhưng dự án này không thuộc danh mục các dự án được quy định tại khoản 1 Điều 149 và khoản 2 Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường, đồng thời thuật ngữ này cũng chỉ xuất hiện trong Điều về giải thích từ ngữ mà không có sự kết nối với các điều, khoản khác của dự thảo Quyết định. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần làm rõ nội hàm cũng như mối liên hệ của “dự án chuyển đổi xanh” với phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định này.	Tiếp thu, chỉnh sửa. Thuật ngữ chuyển đổi xanh đã được bỏ ra khỏi dự thảo Quyết định. ”. Các dự án thuộc nhóm dự án “Chuyển đổi xanh” được tích hợp vào nhóm dự án “Công nghiệp, chế biến, chế tạo”.	- Vụ Pháp chế, Bộ TN&MT (CV số 1322/PC-HC ngày 11/11/2024) - Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Bộ TN&MT (CV số 2260/QHPTTNĐ-PQHĐĐ ngày 24/10/2024)
40	Bổ sung giải thích từ ngữ đối với cụm từ "tín dụng xanh" và "trái phiếu xanh"	Giải trình, thuật ngữ tín dụng xanh, trái phiếu xanh đã được nêu rõ tại Điều 149, Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường. Do đó, không cần quy định lại tại Quyết định này	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (CV số 9343/BKHĐT-TCTK ngày 13/11/2024)
41	Trong Điều 2, nên bổ sung thuật ngữ “ <i>tín dụng xanh</i> ”, “ <i>trái phiếu xanh</i> ” theo Luật Bảo vệ môi trường 2020.		Viện Khoa học Môi trường, Biển và Hải đảo, Bộ TN&MT (CV số 312/VMTBHD-KTMTBĐ ngày 31/10/2024)
42	Khoản 1, khoản 2: Cân nhắc sửa từ "hoặc" thành dấu ",", để phù hợp với tên của Dự thảo Quyết định.	Tiếp thu, chỉnh sửa	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (CV số 9343/BKHĐT-TCTK ngày 13/11/2024)
43	Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ thuật ngữ “dự án đầu tư” đang được đề cập tại dự thảo Quyết định. Hiện nay, theo Luật Đầu tư “dự án đầu tư” là tập hợp đề xuất bỏ vốn trung hạn hoặc dài hạn để tiến hành các hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn cụ thể, trong khoảng thời gian xác định. Tuy nhiên, hoạt động cấp	Giải trình, thuật ngữ “dự án đầu tư” trong Dự thảo Quyết định theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, đồng thời thống nhất với pháp luật về	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	tín dụng xanh của ngành ngân hàng cho các dự án bao gồm việc tài trợ vốn cả ngắn hạn, trung và dài hạn. Trường hợp, dự án đầu tư tại dự thảo Quyết định đang được tham chiếu đến Luật Đầu tư, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ hoạt động cấp tín dụng của các TCTD trong ngắn hạn cho dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh có được xác định là hoạt động cấp tín dụng xanh theo Luật Bảo vệ môi trường hay không. Thực tế hiện nay hoạt động cấp tín dụng ngắn hạn của hệ thống ngân hàng chiếm hơn 54% dư nợ cho vay của nền kinh tế.	đầu tư.	
44	Tại khoản 3, Điều 2: để đảm bảo tính rõ ràng của quy định, làm căn cứ triển khai trong thực tiễn, đề nghị cơ quan soạn thảo dẫn chiếu cụ thể quy định về “ <i>ngành kinh tế có phát thải thấp</i> ” và “ <i>nguy cơ gây ô nhiễm môi trường</i> ” đối với phần giải thích từ ngữ “ <i>dự án chuyển đổi xanh</i> ”.	Tiếp thu, chỉnh sửa và bỏ nội dung về chuyển đổi xanh (thuật ngữ và Phụ lục về Danh mục phân loại xanh) theo góp ý của Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan nên nội dung này hiện không còn trong dự thảo	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024)
	Điều 3. Tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh		
45	VBMA đề xuất bổ sung cụm từ " sử dụng nguồn vốn từ " và điều chỉnh Khoản 2 thành "Dự án đầu tư được xem xét sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu xanh theo quy định của pháp luật về trái phiếu và pháp luật khác có liên quan...". Nguồn vốn từ trái phiếu xanh do ngân hàng phát hành sẽ được phân bổ cho nhiều dự án xanh/khoản vay xanh đủ điều kiện. Do vậy theo thông lệ chung, ngân hàng sẽ cần xây dựng một Khung Tài chính xanh/Trái phiếu xanh, ví dụ dựa trên Nguyên tắc tín dụng xanh/trái phiếu xanh (Green Loan/Bond Principles) tham chiếu theo tiêu chuẩn quốc tế của Hiệp hội thị trường vốn quốc ết (LMA/ICMA). Nếu quy định của Dự thảo Quyết định có áp dụng đối với trái phiếu do ngân hàng phát hành thì ngân hàng có phải điều chỉnh lại Khung Tài chính xanh/Trái phiếu xanh của mình để phù hợp với các tiêu chí môi trường	Giải trình, hoạt động phát hành trái phiếu xanh đã bao gồm việc “sử dụng nguồn vốn” từ phát hành trái phiếu xanh. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 2, Điều 150 Luật Bảo vệ môi trường đã quy định “Nguồn tiền thu được từ phát hành trái phiếu xanh phải được hạch toán, theo dõi theo quy định của pháp luật về trái phiếu và sử dụng cho dự án đầu tư thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường, dự án đầu tư mang lại lợi ích về môi trường”, vì vậy đề xuất	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	của Dự thảo không? Ngoài ra, VBMA đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung, làm rõ cơ sở xác định như thế nào là dự án đáp ứng các tiêu chí được liệt kê tại cột (2), (4), (5), và (6) của Phụ lục I.	không đưa thêm cụm từ này vào dự thảo Quyết định. Các tiêu chí và thông tin được quy định tại cột 2,4,5,6 sẽ được chủ đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh xác định và khai báo tại phụ lục II. Ngoài ra các thông số về kỹ thuật tương ứng với từng loại hình dự án cũng được quy định trong từng pháp luật chuyên ngành tương ứng Khung trái phiếu xanh/tài chính xanh thuộc nhiệm vụ chuyên ngành về tài chính, tín dụng theo quy định của pháp luật về tín dụng và trái phiếu. Phạm vi của Quyết định chỉ tập trung vào việc ban hành tiêu chí và việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo quy luật của Luật BVMT. Do đó, các tổ chức, cá nhân sẽ căn cứ vào Quyết định này (tiêu chí và việc xác nhận) để thực hiện hoạt động liên quan đến tín dụng xanh, trái phiếu xanh theo pháp luật BVMT.	
46	Tiêu chí về hồ sơ môi trường tại điểm a Khoản 1 Điều 3 chưa đủ đảm bảo việc tuân thủ quy định pháp luật về môi trường trong quá trình dự án vận hành. Do đó kiến nghị bổ sung nội dung về việc ngừng hoặc hạn chế cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh trong trường hợp dự án đi vào vận hành nhưng	Bảo lưu và giải trình, phạm vi của Quyết định chỉ tập trung vào ban hành tiêu chí môi trường và việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân	Kiểm toán nhà nước (CV số 1394/KTNN-CNIII ngày 29/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	không tuân thủ các quy định được yêu cầu tại quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép bảo vệ môi trường, đăng ký môi trường hoặc pháp luật về môi trường có liên quan tại Điều 3 Dự thảo Quyết định.	loại xanh. Nội dung đề xuất không nằm trong phạm vi điều chỉnh của Quyết định.	
47	Dự thảo Quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh chưa đề cập đến thẩm quyền xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh trong trường hợp được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước.	Tiếp thu, bổ sung và làm rõ hơn quy định về việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh trong Điều 4 của Dự thảo Quyết định	Kiểm toán nhà nước (CV số 1394/KTNN-CNIII ngày 29/10/2024)
48	Để văn bản có thể triển khai được ngay trong thực tiễn, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu bổ sung hướng dẫn việc "xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh" tại văn bản này.	Tiếp thu, bổ sung nội dung hướng dẫn xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, quy định tại điểm Điều 4 của Dự thảo Quyết định	Kiểm toán nhà nước (CV số 1394/KTNN-CNIII ngày 29/10/2024)
49	Cơ quan chủ trì soạn thảo chưa làm rõ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn, cơ sở khoa học và kinh nghiệm quốc tế về việc ban hành Danh mục phân loại xanh; trong khi đó dự thảo Quyết định đã quy định việc dự án đầu tư đáp ứng yêu cầu về tiêu chí môi trường tại Điều 3 dự thảo Quyết định và thực hiện trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh theo quy định của pháp luật về tín dụng và trái phiếu thì việc ban hành Danh mục phân loại xanh có thật sự cần thiết, hợp lý hay không? Mục đích và giá trị pháp lý của việc đưa ra Danh mục phân loại xanh là để làm gì?	Tiếp thu, hoàn thiện. Nội dung về sự cần thiết, ý nghĩa của việc ban hành Danh mục phân loại xanh, tiêu chí môi trường cho hoạt động cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh đã được cập nhật, hoàn thiện trong báo cáo kỹ thuật phục vụ xây dựng dự thảo Quyết định	Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024)
50	Tiêu chí môi trường và trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư để được hưởng ưu đãi, hỗ trợ về tín dụng xanh, trái phiếu xanh (Điều, 3 Điều 4 dự thảo Quyết định) cũng như các Phụ lục, danh mục kèm theo là những vấn đề kỹ thuật, chuyên ngành, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, người làm thực tiễn cũng như ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan trực tiếp như Ngân hàng nhà nước Việt Nam và Bộ Tài chính,	Tiếp thu, quá trình xây dựng dự thảo Quyết định Bộ TNMT đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan tổ chức có liên quan, gửi lấy ý kiến, tham vấn, tiếp thu giải trình các ý kiến góp ý để đảm bảo	Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	Bộ Kế hoạch và Đầu tư để hoàn thiện dự thảo Quyết định và Phụ lục, danh mục kèm theo, trong đó, các Danh mục, Phụ lục phải đảm bảo thuộc các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường, dự án đầu tư mang lại lợi ích về môi trường quy định tại khoản 1 Điều 149 hoặc khoản 2 Điều 150 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 154 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.	chặt chẽ, rõ ràng, thuận lợi áp dụng và tuân thủ quy định của pháp luật bảo vệ môi trường về tín dụng xanh, trái phiếu xanh	
51	Điều 3 dự thảo Quyết định quy định về tiêu chí môi trường, tuy nhiên, điểm a khoản 1 quy định về điều kiện, điểm b khoản 1 quy định về các yêu cầu. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định rõ tiêu chí môi trường, phân biệt với các yêu cầu, điều kiện.	Tiếp thu, chỉnh sửa để phản ánh đúng tiêu chí đối với mỗi loại hình dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo quy định tại khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 gồm 02 nhóm là: (i) nhóm tiêu chí chung để đảm bảo không gây hại cho mục tiêu BVMT; (ii) tiêu chí cụ thể để đảm bảo có mục tiêu BVMT hoặc lợi ích môi trường	Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024)
52	<i>Tên tiêu đề và khoản 1 Điều 3</i> Sau khi nghiên cứu nội dung quy định tại Điều 3, dưới góc độ ngành ngân hàng, NHNN thấy rằng: Theo quy định tại Luật TCTD và các văn bản hướng dẫn hoạt động cấp tín dụng, TCTD có quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về quyết định cấp tín dụng của mình. Chủ thể cấp tín dụng của TCTD là khách hàng (tổ chức, cá nhân) và việc xem xét, quyết định cấp tín dụng khi khách hàng đáp ứng đủ các điều kiện: có khả năng tài chính để trả nợ, phương án sử dụng vốn khả thi, mục đích sử dụng vốn hợp pháp. Khoản 1 và Khoản 3 Điều 149 Luật Bảo vệ môi trường quy định: “ <i>Khuyến khích các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam tài</i>	Bảo lưu. Nội dung của Điều 3 chỉ quy định về “tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh”. Nội dung về khuyến khích các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam ...” đã được quy định tại Điều 149 của Luật BVMT.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	<i>trợ, cho vay ưu đãi đối với dự án quy định tại khoản 1 Điều này.”</i> NHNN đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát tên tiêu đề Điều 3 và nội dung quy định tại khoản 1 Điều 3 để phù hợp với các quy định nêu trên. Theo NHNN, nội hàm điều này là quy định về các tiêu chí môi trường để xác định dự án đầu tư mang lại các lợi ích về môi trường theo quy định tại khoản 1 Điều 149 Luật Bảo vệ môi trường, làm cơ sở cho các TCTD xem xét, thẩm định, cấp tín dụng; việc quyết định có cấp tín dụng hay không còn căn cứ vào các quy định về cấp tín dụng khác như đã nêu trên đây. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh lại khoản 1 Điều 3 theo hướng quy định như sau: <i>“1. Khuyến khích các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam cấp tín dụng xanh theo quy định pháp luật về hoạt động cấp tín dụng của tổ chức tín dụng đối với khách hàng khi dự án đầu tư của khách hàng đáp ứng các tiêu chí môi trường sau:</i> <i>a) Có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, trừ các dự án đầu tư được miễn thủ tục môi trường theo quy định của pháp luật;</i> <i>b) Đáp ứng các tiêu chí môi trường quy định tại cột số (2) và cột số (6) của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.¹”</i>		
53	Nội dung về tiêu chí môi trường đối với các dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh và danh mục phân loại xanh (mục 1, phần I của dự thảo Quyết định) cần nghiên cứu, xem xét sự phù hợp và đảm bảo sự kế thừa các danh mục đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của các Bộ, ngành có liên quan như: Thông tư số 17/2022/TT-NHNN ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện quản lý rủi ro về	Tiếp thu, tiêu chí đề xuất trong dự thảo Quyết định được xây dựng trên căn cứ nghiên cứu, tham khảo các danh mục có liên quan đã được ban hành trước đây như Thông tư số 17/2022/TT-NHNN, Sổ tay hướng	Vụ Đất đai, Bộ TN&MT (CV số 768/ĐĐ ngày 23/10/2024)

¹ Lý do bỏ cột số (4) theo góp ý tại điểm 2.2.2 Công văn này.

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	môi trường trong hoạt động cấp tín dụng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Sổ tay hướng dẫn đánh giá rủi ro môi trường - xã hội trong hoạt động cấp tín dụng cho 15 ngành kinh tế giai đoạn 2018 - 2019 của Ngân hàng Nhà nước phối hợp với Tổ chức Tài chính quốc tế (IFC) ban hành...	dẫn đánh giá rủi ro môi trường - xã hội trong giai đoạn cấp tín dụng, tài liệu của IFC, EU, ASEAN, Trung Quốc...đảm bảo phù hợp với xu hướng chung của thế giới. Luận cứ xây dựng được trình bày trong báo cáo kỹ thuật phục vụ xây dựng dự thảo Quyết định.	
54	Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại quy định tại khoản 2 Điều 3 như sau: “2. <i>Dự án đầu tư được xem xét sử dụng nguồn từ phát hành trái phiếu xanh theo quy định của pháp luật về trái phiếu và pháp luật khác có liên quan khi đáp ứng các tiêu chí môi trường sau:</i>” Lý do: Hiện Dự thảo Quyết định quy định: “<i>Dự án đầu tư được xem xét phát hành trái phiếu xanh theo quy định của pháp luật về trái phiếu và pháp luật khác có liên quan khi đáp ứng các tiêu chí môi trường</i>” chưa bao gồm trường hợp tổ chức tín dụng là đơn vị phát hành trái phiếu xanh và tài trợ cho các dự án đầu tư bằng nguồn tiền huy động này. Việc điều chỉnh này phù hợp với các quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.	Bảo lưu. Hoạt động phát hành trái phiếu xanh đã bao gồm việc “sử dụng nguồn vốn” từ phát hành trái phiếu xanh. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 2, Điều 150 Luật Bảo vệ môi trường đã quy định “Nguồn tiền thu được từ phát hành trái phiếu xanh phải được hạch toán, theo dõi theo quy định của pháp luật về trái phiếu và sử dụng cho dự án đầu tư thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường, dự án đầu tư mang lại lợi ích về môi trường”, vì vậy đề xuất không đưa thêm cụm từ này vào dự thảo Quyết định.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024)
55	Nội dung về Danh mục phân loại xanh hiện đang được quy định tại nhiều điều, khoản của dự thảo Quyết định như khoản 1 Điều 2 về giải thích từ ngữ, Điều 4 về Danh mục phân loại xanh và Phụ lục I ban hành kèm theo dự thảo Quyết định, tuy nhiên, giữa các điều, khoản này chưa thật sự kết nối với nhau (nội dung tại Điều về giải thích từ ngữ không kết nối với quy định tại Phụ lục I). Vì vậy, đề nghị chỉnh lý nội dung này theo hướng chuyển nội dung giải thích	Thuật ngữ Danh mục phân loại xanh đã được giải thích tại khoản 1 Điều 2 của dự thảo Quyết định	Vụ Pháp chế, Bộ TN&MT (CV số 1322/PC-HC ngày 11/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	thuật ngữ Danh mục phân loại xanh thành 01 khoản của Điều 4, đồng thời gắn nội dung giải thích thuật ngữ này với Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định.		
	Điều 4. Danh mục phân loại xanh		
56	Khoản 3 Điều 154 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định: "Việc xác nhận dự án thuộc danh mục phân loại xanh theo quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh có nhu cầu xác nhận để được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh theo quy định tại Nghị định này". Tuy nhiên, khoản 2 Điều 4 dự thảo Quyết định quy định cơ quan, tổ chức, cá nhân căn cứ vào Danh mục Phân loại xanh, tiêu chí môi trường để tự xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục xanh. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ: (i) cơ sở của việc quy định tự xác nhận thuộc Danh mục xanh; (ii) giá trị pháp lý của việc tự xác nhận; (iii) việc tự xác nhận có mục đích, ý nghĩa gì? Nếu để được hưởng ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước trong cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh thì việc quy định tự xác nhận thuộc Danh mục xanh có đảm bảo tính khả thi, chặt chẽ của quy định hay không? Đề nghị nghiên cứu, hoàn thiện quy định này đảm bảo không tạo kẽ hở pháp luật, tránh bị lạm dụng trên thực tiễn.	Tiếp thu, chỉnh sửa. Theo quy định tại Điều 149, Điều 150 của Luật BVMT; Điều 154, 155, 156, 157 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 thì các dự án đầu tư để có căn cứ cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh phải đáp ứng tiêu chí môi trường. Quy định về việc xác nhận các dự án thuộc danh mục phân loại xanh (khoản 2 Điều 4 Dự thảo Quyết định) được chỉnh sửa, bổ sung như sau: <i>“2. Việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh và được thực hiện theo một trong các hình thức sau:</i> <i>a) Cơ quan, tổ chức cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh quyết định trình tự, thủ tục và tổ chức thực hiện việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh;</i>	Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		<i>b) Cơ quan, tổ chức cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh thuê tổ chức đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 Quyết định này để thực hiện việc xác nhận. Chi phí thuê do chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh chi trả theo thỏa thuận.”</i>	
57	Về việc xác nhận dự án đầu tư được hưởng ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước trong cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh chưa được quy định rõ và cụ thể tại dự thảo Quyết định này (gồm chủ thể có thẩm quyền xác nhận, trình tự, thủ tục xác nhận và giá trị pháp lý của việc xác nhận). Do đó, đề đảm bảo tính khả thi, tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu, đề xuất phương án hợp lý, cung cấp thêm thông tin, cơ sở và báo cáo rõ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.	Tiếp thu, bổ sung nội dung xác nhận theo đề xuất để đảm bảo tính khả thi, tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật.	Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024)
58	<i>Khoản 2 Điều 4 - Về xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh</i> Liên quan đến vấn đề này, tại các văn bản tham gia trước đây đối với dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, NHNN đã đề nghị theo hướng việc xác định dự án đầu tư vay vốn tín dụng xanh thuộc Danh mục phân loại xanh giao trách nhiệm cho TCTD là không phù hợp mà nên được thực hiện thông qua tổ chức đánh giá độc lập. Việc quy định theo hướng này là phù hợp với thông lệ quốc tế (xác nhận, đánh giá thông qua tổ chức độc lập), huy động được các các tổ chức có đủ năng lực tham gia thực hiện. Tuy nhiên, dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ đang gửi xin ý kiến lần này quy định: “Cơ quan, tổ chức, cá nhân căn cứ vào Danh mục phân loại xanh,	Tiếp thu, chỉnh sửa trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu, đánh giá đầy đủ căn cứ pháp lý, thực tiễn và kinh nghiệm quốc tế; qua đó đề xuất nội dung xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh tại Điều 4 và nội dung về yêu cầu đối với tổ chức độc lập xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh tại Điều 5 của Dự thảo Quyết định.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	<i>tiêu chí môi trường quy định tại Điều 3 Quyết định này để tự xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. Khuyến khích tham vấn ý kiến chuyên gia hoặc đơn vị, tổ chức có chức năng phù hợp trong quá trình xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh”; NHNN thấy rằng với định hướng này có thể phát sinh những vấn đề sau trong quá trình thực hiện:</i> (i) TCTD không có đầy đủ thông tin về hoạt động môi trường của dự án, không có chuyên môn trong nhận diện, đánh giá rủi ro môi trường, khó đánh giá chính xác dự án có đáp ứng các chỉ tiêu sàng lọc của Danh mục phân loại xanh, từ đó có thể dẫn đến tâm lý e ngại trong triển khai hoạt động cấp tín dụng xanh do công tác thanh tra, kiểm tra, kết quả là không thúc đẩy được hoạt động tín dụng xanh của hệ thống ngân hàng. (ii) Việc cấp tín dụng thuộc thẩm quyền của TCTD, mỗi TCTD căn cứ định hướng chiến lược kinh doanh và năng lực quản trị, điều hành, khẩu vị rủi ro ... để đưa ra các mục tiêu kinh doanh, hoạt động trong từng thời kỳ trong đó có hoạt động cấp tín dụng, do đó, có thể sẽ có những đánh giá không đồng nhất trong quá trình thẩm định cấp tín dụng đối với các khách hàng có dự án trong Danh mục phân loại xanh, do đó có thể phát sinh vướng mắc trong cấp tín dụng (phản ứng khách hàng, khả năng tiếp cận tín dụng...). Do đó, NHNN đề nghị Cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng để có đề xuất phù hợp, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả trong quá trình triển khai do vấn đề môi trường, danh mục xanh là những nội dung có tính chất chuyên ngành sâu, phức tạp đòi hỏi nguồn lực (nhân lực, vật lực) để thực hiện. <u>Trường hợp cơ quan soạn thảo vẫn quy định việc xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh</u> tại dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ, NHNN có ý kiến góp ý cụ thể như sau (i) Bổ sung thuyết minh cơ sở xây dựng quy định xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh trong Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự	(i) Tiếp thu, cơ sở khoa học và thực tiễn đã được trình bày tại Báo cáo kỹ	

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	thảo Quyết định (do theo Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP không có nội dung quy định về việc xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh). (ii) Việc xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh nên được lồng ghép trong quá trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường/Đăng ký môi trường để giảm phát sinh thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và người dân; hoặc do cơ quan Nhà nước có chuyên ngành về môi trường hoặc do tổ chức độc lập có chức năng phù hợp được cấp phép xác định. <i>Trường hợp cơ quan soạn thảo bỏ quy định về việc xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, đề nghị cơ quan soạn thảo sửa lại khoản 2 Điều</i>	thuật phục vụ xây dựng dự thảo Quyết định kèm theo hệ thống các văn bản, tài liệu có liên quan để các cơ quan, tổ chức thực hiện hoạt động cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh tham khảo áp dụng. (ii) Đối với ý kiến về việc lồng ghép việc xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh vào trong quá trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường/Đăng ký môi trường, Bộ TNMT đã nghiên cứu, xây dựng, tham vấn và đánh giá kỹ lưỡng phương án này; qua đó nhận thấy phương án này không có tính khả thi do: thời điểm xác nhận cho hoạt động cấp tín dụng, phát hành trái phiếu có thể không đồng nhất với thời điểm thực hiện ĐTM, GPMT; việc này phát sinh chi phí hành chính, thủ tục cho tổ chức, cá nhân liên quan. Bên cạnh đó, pháp luật BVMT liên quan đến ĐTM, GPMT không quy định việc lồng ghép này. Việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh được quy	

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	4 như sau: “ <i>Tổ chức, cá nhân căn cứ vào Danh mục phân loại xanh quy định tại Khoản 1 Điều này để thực hiện các hoạt động liên quan đến cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh theo quy định của pháp luật.</i> ”	định tại Điều 4 và Điều 5 của Dự thảo Quyết định.	
59	Khoản 2 Điều 4 dự thảo Quyết định quy định khuyến khích tham vấn ý kiến chuyên gia hoặc đơn vị, tổ chức có " có chức năng phù hợp " trong quá trình xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. Tuy nhiên, quy định này chưa đảm bảo tính cụ thể, rõ ràng, tiêu chí, mức độ làm cơ sở đánh giá là có chức năng phù hợp?.	Tiếp thu, chỉnh sửa. Trên cơ sở phân tích ý kiến, đánh giá thực trạng và kinh nghiệm quốc tế có liên quan, dự thảo Quyết định chỉnh sửa theo hướng giao cơ quan, tổ chức cấp ưu đãi, hỗ trợ lựa chọn hình thức xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. Trong đó, cơ quan, tổ chức cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh được thuê tổ chức thực hiện việc xác nhận; thì tổ chức thực hiện việc xác nhận phải đáp ứng các yêu cầu sau (Điều 6 dự thảo Quyết định): Điều 6. Yêu cầu đối với tổ chức độc lập xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh 1. Tổ chức xác nhận phải có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật. 2. Thuộc một trong các loại hình kinh doanh sau: a) Kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; b) Kinh doanh dịch vụ kiểm toán;	Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		c) Kinh doanh dịch vụ xếp hạng tín nhiệm. 3. Có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO/IEC 17029:2020 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17029:2019 hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo (ISAE 3000) hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo bền vững (ISSA 5000). 4. Có quy trình, chính sách và hệ thống kiểm soát nội bộ về hoạt động xác nhận dự án thuộc Danh mục phân loại xanh ban hành kèm theo Quyết định này đảm bảo tính độc lập, khách quan theo tiêu chuẩn hoặc chuẩn mực quy định tại khoản 3 Điều này. 5. Có đội ngũ cán bộ, chuyên gia đủ năng lực, chuyên môn trong lĩnh vực môi trường hoặc các lĩnh vực thuộc Danh mục phân loại xanh ban hành kèm theo Quyết định này.	
60	Kiến nghị xem xét chỉnh sửa lại khoản 2 Điều 4 như sau: “Cơ quan, tổ chức, cá nhân căn cứ vào Danh mục phân loại xanh, tiêu chí môi trường quy định tại Điều 3 Quyết định này để tự xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. Trường hợp cần thiết, có thể tham vấn ý kiến chuyên gia hoặc đơn vị, tổ chức có chức năng phù hợp trong quá trình xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh”.	Tiếp thu, chỉnh sửa, theo đó Dự thảo Quyết định quy định khoản 1 và 2 Điều 5 như sau: “1. Chủ dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, chủ thể phát hành trái phiếu xanh gửi văn bản đề nghị xác	Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ TN&MT (CV số 834/KHCN ngày 01/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		nhận và hồ sơ thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh quy định tại Điều 4 Quyết định này đến cơ quan, tổ chức cấp ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước để thực hiện việc xác nhận theo quy định tại khoản 2 Điều này, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. 2. Việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh do cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh tự tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức độc lập đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 6 Quyết định này.”	
61	Khoản 3 Điều 4 dự thảo Quyết định, đề nghị làm rõ, cụ thể hơn việc thực hiện theo quy định của pháp luật là quy định tại các văn bản pháp luật nào?	Tiếp thu, chỉnh sửa. Theo đó, Điều 4 của Dự thảo Quyết định quy định: “Hồ sơ thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh bao gồm:	Bộ Tư pháp (CV số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024)
62	- Kiến nghị xem xét làm rõ quy định của pháp luật được nhắc đến tại khoản 3 Điều 4 “Hình thức, trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh thực hiện theo quy định của pháp luật.”	1. Văn bản đề nghị xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.	- Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ TN&MT (CV số 834/KHCN ngày 01/11/2024)
63	- Đề nghị xem lại quy định tại khoản 3 Điều 4: Cần làm rõ "thực hiện theo quy định của pháp luật" là quy định nào? Xác định rõ việc xác nhận này có phải là thủ tục hành chính không? Trường hợp là thủ tục hành chính cần có đầy đủ các bộ phận cấu thành thủ tục hành chính.	2. Báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này. 3. Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định đánh giá tác động môi trường,	Cục Kiểm soát Ô nhiễm môi trường (CV số 4106/KSONMT-VP ngày 29/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		giấy phép môi trường hoặc văn bản tương đương (nếu có) và các tài liệu kỹ thuật của dự án đầu tư quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.”	
64	Tại mục 3 Điều 4 Dự thảo Quyết định: nêu "Hình thức, trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh thực hiện theo quy định của pháp luật". Tuy nhiên, hiện nay, pháp luật quy định về tín dụng xanh, trái phiếu xanh vẫn còn tồn tại nhiều bất cập như: chưa có quốc gia nào trên thế giới thực hiện việc xác nhận để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ như quy định tại khoản 3 Điều 154 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; chưa có quy định pháp luật về tổ chức xác nhận dự án thuộc Danh mục phân loại xanh... Do đó, việc quy định như trên là không khả thi và khó thực hiện.	Bảo lưu. Bộ TN&MT đã nghiên cứu, tiếp thu và giải trình các phương án đề xuất việc xác nhận trong dự thảo Quyết định, dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ và Báo cáo kỹ thuật phục vụ xây dựng dự thảo Quyết định.	Thanh tra chính phủ (CV số 2254/TTCP-V.I ngày 29/10/2024)
65	Tại Khoản 3 Điều 4 Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị xem xét làm rõ, cụ thể hơn quy định: Hình thức, trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh thực hiện theo quy định của pháp luật.		Bộ Công thương (CV số 8872/BCT-TKNL ngày 05/11/2024)
66	NHNN đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung một khoản mới tại Điều 4 như sau: “3. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam thực hiện cấp tín dụng xanh, thống kê cấp tín dụng xanh đối với các dự án đầu tư đáp ứng các Bộ tiêu chí phân loại xanh quốc tế theo cam kết với nhà tài trợ nước ngoài.” Lý do: Thực tế hiện nay các TCTD đang đẩy mạnh huy động nguồn vốn của các nhà đầu tư, tổ chức tài chính quốc tế để cấp tín dụng xanh theo Bộ tiêu chí phân loại xanh quốc tế, do đó, quy định như trên để thống kê đầy đủ hoạt động	Bảo lưu. Phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Quyết định chỉ quy định tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh; và việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. Việc thống kê cấp tín dụng là vượt thẩm quyền, tạo thủ tục cho	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	cấp tín dụng xanh cho các các dự án đầu tư mang lại lợi ích về môi trường.	doanh nghiệp. Do đó, nội dung này đề xuất NHNN căn cứ vào chức năng nhiệm vụ hướng dẫn các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam thực hiện theo hướng lồng ghép vào hoạt động tín dụng theo pháp luật về tín dụng.	
67	Tại khoản 3 Điều 4 của dự thảo Quyết định quy định “Hình thức, trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh thực hiện theo quy định của pháp luật”. Tuy nhiên, theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ngày 07/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì hiện nay việc xác định trình tự, thủ tục, vai trò, trách nhiệm của các bên có liên quan trong việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước còn nhiều hạn chế. Vì vậy, nội dung này sẽ được quy định trong các chính sách ưu đãi, hỗ trợ cụ thể khi các Bộ, cơ quan ngang Bộ theo chức năng, nhiệm vụ đề xuất Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành trong thời gian tới. Như vậy, trường hợp Quyết định này của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh dù có được ban hành thì cũng chưa thể thực hiện được ngay do trình tự, thủ tục xác nhận phải chờ các Bộ, cơ quan ngang Bộ theo chức năng, nhiệm vụ đề xuất Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành, điều này sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu lực, hiệu quả của việc ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	Theo quy định tại Điều 156 Luật Bảo vệ môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định hỗ trợ lãi suất đối với dự án thuộc danh mục phân loại xanh sau khi kết thúc hợp đồng vay vốn trung, dài hạn tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam để thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Ngoài ra tại khoản 8, Điều 157 quy định “Chủ thể phát hành trái phiếu xanh, nhà đầu tư trái phiếu xanh được hưởng các chính sách ưu đãi về giá dịch vụ theo quy định của pháp luật về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán và chính sách hỗ trợ, ưu đãi khác theo quy định của pháp luật. Các ưu đãi, hỗ trợ về tín dụng xanh và trái	Vụ Pháp chế, Bộ TN&MT (CV số 1322/PC-HC ngày 11/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		phiếu xanh được quy định ở nhiều văn bản pháp luật khác nhau.	
68	Đối với việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc điều chỉnh như sau: “4. Hình thức, trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh thực hiện theo quy định tại Điều 156 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP”.	Tiếp thu, bổ sung: tại Điều 156 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP chỉ quy định về lộ trình cấp tín dụng xanh gắn với nhiệm vụ giao cho Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư...mà không có quy định về hình thức, trình tự, thủ tục. Tuy nhiên, Dự thảo Quyết định đã nghiên cứu, bổ sung các quy định cụ thể về xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024)
69	Tại Điều 4, trong dự thảo quy định còn chung chung, chưa cụ thể, sẽ khó khăn trong quá trình thực thi.	Tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung.	Viện Khoa học Môi trường, Biển và Hải đảo, Bộ TN&MT (CV số 312/VMTBHD-KTMTBĐ ngày 31/10/2024)
	Điều 5. Tổ chức thực hiện		
70	Tại Điều 5 Dự thảo Quyết định: Nêu "Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ... a) Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện các Quyết định này; b) Theo dõi thực hiện, rà soát, đánh giá và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định này". Tuy nhiên, không quy định việc thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm đối với Danh mục xanh, tín dụng xanh và trái phiếu xanh nên cần xem xét, bổ sung nội dung này vào Dự thảo Quyết định.	Tiếp thu, bổ sung các quy định: “2. Bộ Tài chính tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trái phiếu xanh, xử lý các trường hợp vi phạm hoặc sử dụng nguồn vốn không đúng mục đích theo quy định của pháp luật.	Thanh tra chính phủ (CV số 2254/TTCP-V.I ngày 29/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về tín dụng xanh, xử lý các trường hợp vi phạm hoặc sử dụng nguồn vốn không đúng mục đích theo quy định của pháp luật.”	
71	Tại điểm b khoản 1 Điều 5. Tổ chức thực hiện Dự thảo Quyết định, đề nghị bổ sung thời gian (định kỳ hoặc đột xuất) rà soát, đánh giá và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định.	Bảo lưu. Do tính chất thay đổi thường xuyên của các loại hình dự án nên việc tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét cập nhật, sửa đổi, bổ sung được thực hiện phù hợp với thực tiễn	Thanh tra chính phủ (CV số 2254/TTCP-V.I ngày 29/10/2024)
72	Khoản 1 Điều 5 Dự thảo: đề nghị bổ sung trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan ban hành văn bản, Thông tư hướng dẫn trong đó quy định cụ thể các tiêu chí kỹ thuật để đo lường mức độ phát thải CO2 của các Dự án đầu tư làm cơ sở để đánh giá Dự án xanh."	Bảo lưu. Việc ban hành văn bản, thông tư hướng dẫn trong đó quy định cụ thể các tiêu chí kỹ thuật để đo lường mức độ phát thải CO2 của các Dự án đầu tư làm cơ sở để đánh giá Dự án xanh không thuộc phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Quyết định	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
73	Điều 5: Đề nghị cân nhắc bổ sung các cơ quan có vai trò quan trọng trong việc thực hiện Quyết định này như Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tiếp thu, bổ sung. Dự thảo Quyết định đã bổ sung quy định cụ thể hơn về trách nhiệm của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (CV số 9343/BKHĐT-TCTK ngày 13/11/2024)
74	Tại mục 2, Điều 5 trong dự thảo cần làm rõ chức năng của các bộ, cơ quan trực thuộc chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong thực hiện quy định này.	Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung	Viện Khoa học Môi trường, Biển và Hải đảo, Bộ TN&MT (CV số

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà nước được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định	312/VMTBHD-KTMTBĐ ngày 31/10/2024)
	Điều 6. Điều khoản thi hành		
75	Khoản 2 Điều 6: Bổ sung cụm từ "Chủ tịch" trước cụm từ Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương".	Tiếp thu, chỉnh sửa	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (CV số 9343/BKHĐT-TCTK ngày 13/11/2024)
	Phụ lục I. Danh mục phân loại xanh		
76	Đề nghị sửa “Phụ lục I” thành “Phụ lục” do chỉ có một phụ lục kèm theo Quyết định	Hiện nay, dự thảo Quyết định gồm 02 Phụ lục, trong đó Phụ lục I – quy định Danh mục phân loại xanh; và Phụ lục II – quy định mẫu Báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh	Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Bộ TN&MT (CV số 2260/QHPTTND-PQHĐĐ ngày 24/10/2024)
77	Đề nghị xác định rõ dự thảo Quyết định nếu chỉ có 01 phụ lục thì không đánh số thứ tự phụ lục		Cục Kiểm soát Ô nhiễm môi trường, Bộ TN&MT (CV số 4106/KSONMT-VP ngày 29/10/2024)
78	Sử dụng thống nhất cụm từ “Phụ lục” (không phải là Phụ lục I) trong toàn bộ dự thảo văn bản để bảo đảm tính logic vì trong dự thảo Quyết định chỉ có 01 Phụ lục nên không cần đánh số thứ tự cho Phụ lục như (điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 4...)		Vụ Pháp chế, Bộ TN&MT (CV số 1322/PC-HC ngày 11/11/2024)
79	Chỉnh lý nội dung phần chú thích số (1) của Phụ lục kèm theo là “Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg” chứ không phải là “Quyết định số 27/2017/QĐ-TTg” để bảo đảm tính chính xác.	Tiếp thu, chỉnh lý	Vụ Pháp chế, Bộ TN&MT (CV số 1322/PC-HC ngày 11/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
80	Đề nghị rà soát, chọn lọc nội dung tại phần chú thích số (4) về chỉ tiêu sàng lọc để đưa lên phần giải thích từ ngữ bảo đảm tính pháp lý của nội dung này	Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa, bổ sung thành “tiêu chí kỹ thuật”	Vụ Pháp chế, Bộ TN&MT (CV số 1322/PC-HC ngày 11/11/2024)
81	Cần đơn giản hóa mẫu biểu (có thể lược bỏ cột (4) và (5)), cột (6) thuật ngữ "Chỉ tiêu sàng lọc" bằng thuật ngữ "Chỉ tiêu môi trường" (là những chỉ tiêu cụ thể về môi trường liên quan đến tiêu chuẩn, kỹ thuật đã được quy định trong luật và thông tư hướng dẫn liên quan đến từng lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư).	Bảo lưu. cột số 4 và cột số 5 của Phụ lục I được thiết kế thống nhất với quy định tại Điều 149, 150 của Luật BVMT, các dự án đầu tư thuộc đối tượng nào sẽ áp dụng theo mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường tương ứng; cột (6) đề xuất sử dụng thuật ngữ “tiêu chí kỹ thuật” nhằm đảm bảo phù hợp với kinh nghiệm quốc tế, bản chất và ý nghĩa của chỉ tiêu môi trường. Theo khoản 2 Điều 2 của Dự thảo Quyết định, tiêu chí kỹ thuật là yêu cầu quản lý về môi trường hoặc thông số kỹ thuật của nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, thiết bị, sản phẩm, hàng hóa, chất thải, quy trình sản xuất, kinh doanh của dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (CV số 1194-CV/HVCTQG ngày 29/10/2024)
82	Tại Phụ lục I: Nội dung mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường của dự án đầu tư quy định tại cột số (4) tín dụng xanh và số (5) trái phiếu xanh. Tại một số mục đề nghị làm rõ và phân định các mục tiêu cụ thể không nên viết rất chung chung kiểu như "Ứng phó với biến đổi khí hậu"; "Sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, phát triển nguồn năng lượng tái tạo".	Cột số (4), cột số (5) của Phụ lục I phân loại mục tiêu bảo vệ môi trường hoặc các lợi ích môi trường của các loại hình dự án đầu tư theo quy định của khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều	Cục Kiểm soát Ô nhiễm môi trường, Bộ TN&MT (CV số 4106/KSONMT-VP ngày 29/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		150. Đồng thời, Cột số (6) đã đưa ra các tiêu chí kỹ thuật để đánh giá.	
83	Tại Phụ lục 1, một số nội dung có việu dẫn đến tiêu chí "Tiêu chuẩn quốc gia về hệ thống quản lý môi trường 14001 và tiêu chuẩn tương đương được tổ chức quốc tế, quốc gia ký thoả thuận công nhận lẫn nhau với Việt Nam". Đề nghị cân nhắc việc đưa tiêu chí này vì ISO 14001 không thực sự liên quan đến các hoạt động như nuôi trồng thủy sản bền vững; sản xuất thực phẩm...	Tiếp thu, dự thảo Phụ lục 1 đã bỏ tiêu chuẩn TCVN/ISO 14001 đối với loại hình dự án nuôi trồng thủy sản.	Cục Kiểm soát Ô nhiễm môi trường, Bộ TN&MT (CV số 4106/KSONMT-VP ngày 29/10/2024)
84	Trong cột 6 (chỉ tiêu sàng lọc), Phụ lục 1. Danh mục phân loại xanh, các nội dung đưa ra cần trích trong văn bản quy phạm pháp luật nào, hay áp dụng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn nào, để tăng tính hiệu lực, hiệu quả của chỉ tiêu.	Tiếp thu. Các tiêu chí kỹ thuật để sàng lọc dự án được đề xuất dựa trên kết quả nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, thực tiễn trong nước và các quy định, văn bản có liên quan. Cơ sở khoa học và thực tiễn xây dựng các tiêu chí kỹ thuật này được trình bày trong Báo cáo kỹ thuật phục vụ xây dựng dự thảo Quyết định	- Viện Khoa học Môi trường, Biển và Hải đảo, Bộ TN&MT (CV số 312/VMTBHD-KTMTBĐ ngày 31/10/2024) - Vụ Khoa học và Công nghệ (CV số 834/KHCN ngày 01/11/2024)
85	Tiêu chí cần rà soát sửa đổi "chỉ tiêu sàng lọc" ở cột 6 theo hướng rõ quy định và cơ quan chịu trách nhiệm, bởi hiện nay một số quy định còn chung chung, khó thực hiện, khó quy trách nhiệm.	- Bảo lưu. Cột (6) của Phụ lục I Dự thảo Quyết định chỉ quy định tiêu chí kỹ thuật để sàng lọc đối với các loại dự án; nên không quy định trách nhiệm của các cơ quan. Theo phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Quyết định, việc tổ chức thực hiện đã được giao cụ thể cho các bộ, ngành, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có liên quan căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (CV số 1194-CV/HVCTQG ngày 29/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
86	Tại Phụ lục I: Đề nghị nhất quán chỉ tiêu sàng lọc đề cập trong cột (6) đối với các nhóm dự án đầu tư là “Được cấp/chứng nhận nhãn sinh thái Việt Nam...”, không nên xác định chỉ tiêu sàng lọc “Nhãn sinh thái Việt Nam...” hoặc “Đáp ứng tương đương nhãn sinh thái Việt Nam...” như đang thể hiện ở một số nhóm dự án đầu tư ở các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học hay công nghiệp chế biến, chế tạo... Theo quy định tại Điều 145 của Luật Bảo vệ môi trường và Điều 145 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm ban hành tiêu chí, chứng nhận nhãn sinh thái Việt Nam đối với các sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường. Do đó, đề nghị nhất quán trong cột 6 đối với tất cả các lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư sản xuất sản phẩm hoặc kinh doanh dịch vụ chỉ tiêu sàng lọc về “ <i>Được chứng nhận nhãn sinh thái Việt Nam hoặc nhãn môi trường tương đương được tổ chức quốc tế, quốc gia ký thỏa thuận công nhận lẫn nhau với Việt Nam</i> ”.	Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa, bổ sung	Cục Kiểm soát Ô nhiễm môi trường, Bộ TN&MT (CV số 4106/KSONMT-VP ngày 29/10/2024)
87	Quy định "Thiết bị được sử dụng để sản xuất nhiệt hoặc làm mát phải được chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy, kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật". Trong danh mục các chỉ số còn nhiều mục quy định như trên. Quy định như vậy không rõ hợp chuẩn, hợp quy của nước nào ban hành, cơ quan nào ban hành, ai là người kiểm định...	Các tiêu chí kỹ thuật ở cột (6) là các tiêu chí kỹ thuật ứng với mỗi loại dự án, được ban hành tại các văn bản pháp luật hiện hành	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (CV số 1194-CV/HVCTQG ngày 29/10/2024)
88	Xem xét bổ sung vào Danh mục phân loại xanh đủ 05 lĩnh vực ngành giao thông vận tải, bao gồm: đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải và hàng không. Hiện dự thảo Quyết định mới bao gồm các dự án trong vận tải đường bộ, vận tải hành khách bằng xe buýt, vận tải đường bộ khác, vận tải đường ống, vận tải đường thủy, vận tải hàng không, xây dựng công trình đường sắt, xây dựng công trình đường bộ.	Tiếp thu, bổ sung các lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư “Vận tải hàng hóa và hành khách bằng phương tiện giao thông các bon thấp” với các mã ngành kinh tế theo đề xuất của Bộ GTVT	Bộ GTVT (CV số 12151/BGTVT-KHCNMT ngày 8/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
89	Một số chỉ số có quy định: Có giải pháp tiết kiệm điện, tiết kiệm nước. Quy định như vậy cũng quá chung, giải pháp đó thế nào? Công nghệ ra sao, tiết kiệm được bao nhiêu % nước. Nếu quy định như thế này, doanh nghiệp chỉ cần lắp một thiết bị đơn giản rồi nói đó là giải pháp tiết kiệm là cơ quan có trách nhiệm không quy trách nhiệm cho doanh nghiệp được.	Tiếp thu. Tại Phụ lục I của dự thảo Quyết định, chỉnh sửa, bổ sung tiêu chí đối với loại hình dự án đầu tư về “Quản lý chất lượng và bảo vệ nguồn nước”, cụ thể: Chỉnh sửa tiêu chí 1.3 thành “Sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước; thu gom, sử dụng nước mưa; xử lý nước biển thành nước ngọt; đầu tư sản phẩm, thiết bị, công nghệ tiết kiệm nước có cấp hiệu quả sử dụng nước phù hợp với quy định tại các tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố áp dụng hoặc được dán nhãn tiết kiệm nước theo quy định của pháp luật”	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (CV số 1194-CV/HVCTQG ngày 29/10/2024)
90	Các mẫu biểu Phụ lục đính kèm quyết định nên được tích hợp theo số hóa các văn bản (hạn chế trích dẫn theo footnote như đã trình bày trong Phụ lục -1 Danh mục phân loại xanh) nhằm tăng khả năng link/kết nối của các nhà đầu tư khi tham gia các dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.	Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (CV số 1194-CV/HVCTQG ngày 29/10/2024)
91	Cần phải xây dựng rõ hơn về tiêu chuẩn, kỹ thuật liên quan đến chỉ tiêu môi trường (đồng thời tham chiếu được với quy định của luật và thông tư hướng dẫn trong từng lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư	Tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung. Cơ sở pháp lý, khoa học và thực tiễn đề xuất các tiêu chí kỹ thuật được trình bày trong Báo cáo kỹ thuật phục vụ xây dựng dự thảo Quyết định	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (CV số 1194-CV/HVCTQG ngày 29/10/2024)
92	Với loại hình dự án Du lịch sinh thái (Số thứ tự 25), cột chỉ tiêu sàng lọc đề nghị bổ sung đặc điểm “Dựa vào thiên nhiên” để phù hợp với khái niệm về Du lịch sinh thái trong Luật Du lịch 2017. Bên cạnh đó, đối với hoạt động dịch vụ	Tiếp thu, chỉnh sửa nội dung tiêu chí kỹ thuật đối với lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư du lịch sinh thái. Theo đó,	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (CV số 4957/BVHTTDL-

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	lưu trú và dịch vụ ăn uống, có đưa ra chỉ tiêu sàng lọc là “ <i>Đáp ứng quy trình đạt chứng chỉ/nhãn dịch vụ lưu trú, ăn uống du lịch bền vững do các tổ chức quốc gia/quốc tế công nhận (Nhãn du lịch bền vững Bông Sen Xanh Việt Nam...</i> ”, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa lại nội dung này vì Nhãn Du lịch bền vững Bông Sen Xanh mới chỉ được áp dụng thí điểm tại các cơ sở lưu trú du lịch, hiện nay không còn thực hiện việc đánh giá và cấp nhãn này tại các cơ sở lưu trú du lịch, vì vậy không nên xem đây là một trong những chỉ tiêu sàng lọc.	bổ sung “ <i>dựa vào thiên nhiên</i> ” đối với tiêu chí kỹ thuật số 2. Bổ sung các tiêu chí đối với hoạt động dịch vụ lưu trú và dịch vụ ăn uống phục vụ cho du lịch sinh thái cần đáp ứng thêm một trong 02 chỉ tiêu về “ <i>Đáp ứng quy trình đạt chứng chỉ/nhãn dịch vụ lưu trú, ăn uống du lịch bền vững do các tổ chức quốc gia/quốc tế công nhận (Tiêu chuẩn ISO 21401, Tiêu chuẩn GSTC) hoặc tiêu chuẩn tương đương được tổ chức quốc tế, quốc gia ký thỏa thuận công nhận lẫn nhau với Việt Nam</i> ”.	KHCNMT ngày 11/11/2024)
93	Một số quy phạm thực hành nông nghiệp tốt (VIETGAP) đã được chuyển đổi thành TCVN (ví dụ như: TCVN 11892-1:2017 quy định các yêu cầu thực hành nông nghiệp tốt trong sản xuất, sơ chế sản phẩm trồng trọt dùng làm thực phẩm; Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13528-1:2022 về Thực hành nuôi trồng thủy sản tốt). Đồng thời, hiện nay Bộ Nông nghiệp và PTNT đang xây dựng các TCVN để chuyển đổi quy phạm VIETGAP trong lĩnh vực khai thác thủy sản, chăn nuôi. Do đó, tại cột 6 về chỉ tiêu sàng lọc đối với lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học, đề nghị chỉnh sửa lại cho phù hợp	Tiếp thu, chỉnh sửa tại cột số (6) của các lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư về: Trồng cây hàng năm và cây lâu năm (số 19); Mô hình chăn nuôi theo tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (số 20), Trồng rừng mới nâng cao chất lượng rừng tự nhiên và rừng trồng, quản lý rừng bền vững; áp dụng phương thức canh tác nông lâm kết hợp (số 21)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (CV số 8123/BNN-KHCN ngày 29/10/2024)
94	Sửa đổi về chỉ tiêu sàng lọc: bổ sung nội dung: "Có hình thức quản lý, bảo trì hiệu quả đối với các công trình được hình thành sau đầu tư".	Nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Quyết định này	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (CV số 8123/BNN-KHCN ngày 29/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
95	So với lần gần đây nhất, Phụ lục I của Dự thảo này đã được điều chỉnh theo hướng tinh gọn và bao quát hơn, từ 80 lĩnh vực thành 47 lĩnh vực. Tuy nhiên, các lĩnh vực "Sản xuất điện từ nhiên liệu khí" và "Sản xuất nhiệt hoặc làm mát từ nhiên liệu khí tự nhiên hoặc khí hóa lỏng (LNG)" đã không còn tại Phụ lục I của Dự thảo này. Đây là các lĩnh vực đã được Chính phủ đặt mục tiêu phát triển mạnh trong những năm tới tại Quy hoạch điện VI. VBMA cho rằng nếu các dự án này được đưa vào Danh mục phân loại xanh sẽ hỗ trợ rất nhiều cho các chủ đầu tư cũng như kế hoạch tăng trưởng dư nợ tín dụng xanh, trái phiếu xanh của các TCTD.	LNG là một loại nhiên liệu hóa thạch và phát thải lượng lớn khí nhà kính trong cả quá trình khai thác, vận chuyển, và sử dụng. Mặc dù khí tự nhiên có thể phát thải ít hơn so với than đá và dầu mỏ, nhưng việc sản xuất và vận chuyển LNG thường phát sinh lượng lớn khí mê-tan (CH ₄) - một loại khí nhà kính mạnh hơn nhiều lần so với CO ₂ . Điều này không phù hợp với mục tiêu cắt giảm phát thải khí nhà kính. Rà soát cơ sở chính trị, pháp lý và tham vấn các chuyên gia cho thấy chưa đủ cơ sở để đưa loại hình dự án này thuộc Danh mục phân loại xanh.	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)
96	Tại phần A- Năng lượng: + Đề nghị xem xét bổ sung hỗ trợ cho loại hình sản xuất điện từ Ammonia, rác thải khi đạt các tiêu chuẩn về môi trường. + Đề nghị xem xét bổ sung hỗ trợ cho các ngành sản xuất nhiên liệu xanh như Hydrogen xanh, Amoniac xanh, nhiên liệu tái tạo khác cho giao thông vận tải và các ngành sản xuất khác, sản xuất vật liệu xây dựng từ tro thu được sau quá trình xử lý chất thải để phát điện/nhiệt. + Hoạt động sản xuất pin, ắc quy, hiện tại hầu hết là các hoạt động/quá trình	+ Tiếp thu, bổ sung một số loại hình dự án theo hướng thống nhất với Quy hoạch điện VIII, các chiến lược, chính sách, quy định pháp luật có liên quan. + Tiếp thu, bổ sung trong các lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư: sản xuất điện từ nguồn năng lượng bền vững khác (số 3), Sản xuất nhiệt hoặc làm mát từ các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới (số 4). + Tiếp thu, chỉnh sửa trong lĩnh	Bộ Công thương (CV số 8872/BCT-TKNL ngày 05/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	công nghiệp có khả năng gây ô nhiễm môi trường. Do đó cần phải được giám sát chặt chẽ và có quy trình đánh giá kỹ lưỡng trước khi có bất kỳ ưu đãi nào. + Đối với loại hình dự án "Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp hệ thống phân phối điện": đề nghị xem xét đảm bảo các tiêu chí sàng lọc phù hợp thực tế của lĩnh vực hoạt động.	vực, loại hình dự án đầu tư sản xuất pin-ắc quy công nghệ cao, thân thiện với môi trường (số 8). + Tiếp thu, rà soát, cập nhật trong lĩnh vực, loại hình dự án xây dựng, sửa chữa, nâng cấp hệ thống phân phối điện (số 7) để phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn của Việt Nam.	
97	Mục A. Năng lượng Đề nghị nghiên cứu bổ sung loại hình đầu tư “<i>Sản xuất, cung ứng năng lượng xanh, nhiên liệu hàng không bền vững (SAF)</i>” phục vụ phát triển các ngành kinh tế trong đó có phương tiện, thiết bị ngành giao thông vận tải. Trong đó, chỉ tiêu sàng lọc đối với nhiên liệu hàng không bền vững phải được cấp chứng nhận quốc tế theo quy định của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO).	Tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung	Bộ GTVT (CV số 12151/BGTVT-KHCNMT ngày 8/11/2024)
98	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát bổ sung thêm các loại hình dự án đầu tư liên quan đến việc sử dụng hiệu quả và tiết kiệm năng lượng ở mỗi lĩnh vực, do việc sử dụng hiệu quả và tiết kiệm năng lượng có thể xuất hiện ở nhiều lĩnh vực (không chỉ tập trung ở lĩnh vực năng lượng, công nghiệp chế biến, chế tạo như tại dự thảo Danh mục phân loại xanh), đồng thời, việc sử dụng hiệu quả và tiết kiệm năng lượng không chỉ phát sinh trong quá trình sản xuất mà còn trong quá trình vận hành, sử dụng.	Bảo lưu. Do chưa đầy đủ căn cứ chính trị, pháp lý, khoa học, thực tiễn về tiêu chí môi trường đối với loại hình dự án do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề xuất nên các loại hình dự án này sẽ tiếp tục được nghiên cứu, bổ sung trong thời gian tới. Dự thảo Quyết định đề xuất các lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư quan trọng, có ý nghĩa cho phát triển KTXH, chuyển đổi xanh, BVMT	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024)
99	Đề nghị làm rõ cách thức xác định với các tiêu chí định tính: (i) Yêu cầu thiết bị sử dụng được chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy; Yêu cầu	Tiếp thu và giải trình: (i) Yêu cầu này áp dụng với tất cả	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	này áp dụng với tất cả thiết bị/máy móc tham gia sản xuất hay với tỷ lệ bao nhiêu % thiết bị tham gia sản xuất (A.1, A.2). (ii) Tiêu chí sàng lọc đối với lĩnh vực A.6 có được áp dụng cho công trình tham gia giải tỏa một phần công suất năng lượng tái tạo hay không. Nếu có, làm rõ tỷ lệ NLTT được giải tỏa tối thiểu bao nhiêu được coi là xanh. Do thực tế các hệ thống truyền tải lớn tại VN thường sử dụng để giải tỏa đồng thời công suất điện tái tạo và điện khác có tính ổn định hơn như điện than, thủy điện. (iii) Môi chất lạnh sử dụng trong thiết bị làm mát tương đương hoặc thấp hơn lộ trình quản lý (A.4). (iv) Hướng dẫn cụ thể hơn về tiêu chí liên quan đến xăng sinh học do không có loại xe được sản xuất riêng để sử dụng xăng sinh học (B.11). (v) Định mức hiệu suất năng lượng (C.12).	thiết bị/máy móc tham gia sản xuất (ii) Dự án A.6 là các dự án xây dựng, lắp đặt công trình điện phục vụ phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng mới vì vậy công trình tham gia giải tỏa công suất của năng lượng tái tạo trong các dự án năng lượng tái tạo thuộc nhóm dự án này. Tiêu chí này không quy định về tỷ lệ NLTT được giải tỏa. (iii) Môi chất lạnh sử dụng trong thiết bị làm mát được quy định trong Quyết định số 496/QĐ-TTg về việc ban hành Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát. (iv) Tiếp thu ý kiến, bỏ tiêu chí về xăng sinh học do các loại xăng sinh học như E92 được sử dụng cho hầu hết các loại phương tiện. (v) Tiếp thu, lược bỏ tiêu chí “Định mức hiệu suất năng lượng”.	9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	(vi) "Định mức tiêu hao điện năng theo quy định" (D.16). (vii) Đối với các ngành E.31, E.32, E.33, E.44: Đề nghị bổ sung nhân năng lượng cấp bởi Bộ Công thương, bao gồm nhân năng lượng so sánh hoặc nhân năng lượng xác nhận ngôi sao năng lượng Việt Nam. (viii) Tỷ lệ tái chế đạt tối đa (hoặc tối ưu) giá trị tái chế của chất thải (G.42). (ix) Mức độ tối đa của việc sử dụng tối đa phế thải (H.45). (x) Cách thức đánh giá các điều kiện liên quan đến tài nguyên di truyền bản địa (D). (xi) Bổ sung thêm chỉ số đo lường đánh giá mức phát thải ròng của Dự án để quyết định dự án có xanh hay không	(vi) Tiếp thu, lược bỏ tiêu chí này (vii) Tiếp thu, bổ sung tiêu chí về Nhân năng lượng cấp bởi Bộ Công thương theo góp ý. (viii) Tiếp thu, chỉnh sửa tiêu chí như sau: “Đạt tối thiểu tỷ lệ tái chế theo quy định về trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu trong pháp luật bảo vệ môi trường”. (ix) Tiếp thu, chỉnh sửa (x) Tiêu chí thứ 6 là một tiêu chí bổ sung nhằm mục đích không bỏ sót những dự án có mục tiêu Bảo tồn tài nguyên di truyền bản địa. Để chứng minh tiêu chí này chủ đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh cần chứng minh trong các mẫu tại phụ lục II. (xi) Bảo lưu. Mức phát thải ròng của dự án là một trong các tiêu chí để đánh giá dự án có xanh hay không theo tiêu chuẩn quốc tế. Tuy nhiên hiện nay ở Việt Nam nếu đưa tiêu chí này vào sẽ rất khó để thẩm định mức độ đáng	

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		tin cậy của kết quả do chưa thống nhất được phương pháp và cách tính chung cho các loại hình dự án	
100	Về tiêu chí môi trường của Danh mục dự án Năng lượng – mục 1: - Đối với lĩnh vực, loại hình đầu tư sản xuất điện mặt trời, xem xét bổ sung chỉ tiêu sàng lọc về tuổi thọ của pin và xử lý pin sau sử dụng, vì đây là loại rác thải nguy hiểm cho môi trường. - Xem xét bổ sung loại hình đầu tư hệ thống quan trắc, tự động hóa nhằm phục vụ dự báo vận hành tối ưu phát điện, giúp tiết kiệm điện năng và bảo vệ môi trường.	- Tiếp thu, bổ sung tiêu chí về thực hiện trách nhiệm thu hồi, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu để đảm bảo giảm thiểu rủi ro về phát sinh chất thải sau sử dụng đối với loại hình sản phẩm, dự án dự án đầu tư này. - Bảo lưu. Chưa có đủ căn cứ chính trị, pháp lý, khoa học và thực tiễn để bổ sung loại hình dự án này; cần tiếp tục nghiên cứu, cập nhật sau khi triển khai thực hiện Quyết định.	Kiểm toán nhà nước (CV số 1394/KTNN-CNIII ngày 29/10/2024)
101	Tại Phụ lục 1: Đối với nhóm dự án đầu tư năng lượng, xây dựng hạ tầng, dịch vụ môi trường hoặc tài nguyên, bên cạnh chỉ tiêu sàng lọc về chứng nhận nhãn sinh thái Việt Nam đối với hạng mục/thiết bị sử dụng trong dự án, đề nghị bổ sung chỉ tiêu sàng lọc định lượng về sử dụng nguyên/nhiên/vật liệu tái chế, tái tạo.	Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa, bổ sung	Cục Kiểm soát Ô nhiễm môi trường (CV số 4106/KSONMT-VP ngày 29/10/2024)
102	Tại Lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư Sản xuất điện mặt trời (STT 1:) Đề nghị quy định rõ cách xác định "hiệu suất của tế bào quang điện, hiệu suất của module quang điện.	Các thông số kỹ thuật của tấm Pin sẽ được thể hiện trong thông tin sản phẩm do nhà sản xuất cung cấp. Ngoài ra, theo dự thảo Quyết định, Bộ TNMT có trách nhiệm phối hợp với các Bộ, cơ quan hướng dẫn các nội dung này	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
103	Mục 1. Sản xuất điện mặt trời: Dự thảo Quyết định đang chỉ đề cập đến loại hình điện mặt trời quang năng, cần làm rõ thêm có tiêu chí riêng cho loại hình điện mặt trời nhiệt năng hay không (hệ thống điện năng lượng mặt trời tập trung - concentrating solar power).	Tiếp thu, bổ sung tiêu chí ở cột (6) ở lĩnh vực, loại hình dự án sản xuất điện mặt trời (A.1)	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)
104	Tại Lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư Sản xuất điện từ nguồn năng lượng bền vững khác (STT 3) quy định chỉ tiêu sàng lọc chưa bao gồm "chất thải". Đề nghị bổ sung thêm "Chất thải" là một trong các nguồn năng lượng sản xuất điện do năng lượng từ chất thải như thu hồi nhiệt thải từ turbine khí hay gas để phát điện, đốt chất thải để phát điện, thu hồi khí sinh học từ chất thải có thể được sử dụng để sản xuất điện.	Tiếp thu, bổ sung	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
105	Tại Lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư Sản xuất nhiệt hoặc làm mát từ các nguồn năng lượng tái tạo (STT 4): Đề nghị quy định rõ: i) tiêu chí để xác định "môi chất lạnh"; i) "chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy, kiểm định, hiệu chuẩn" do cơ quan quản lý nào có chức năng chứng nhận.	(1) Môi chất làm lạnh và cách xác định được quy định tại Quyết định 496/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 của Thủ tướng phê duyệt Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát. Theo đó tại Kế hoạch có nêu các nội dung về mục tiêu, lộ trình về quản lý sản phẩm, thiết bị sử dụng các chất HCFC và HFC theo giá trị tiềm năng làm nóng lên toàn cầu (GWP) và kèm theo tại Phụ lục II của Quyết định có giá trị GWP lớn nhất cho từng loại thiết bị sử dụng môi chất lạnh. Cùng với đó, tại Thông tư 01/2022/TT-BTNMT có quy định cụ thể giá trị GWP tại Phụ lục III.2 và	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		Phụ lục III.3. (2) Việc chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy được áp dụng theo pháp luật tiêu chuẩn, quy chuẩn, pháp luật khác có liên quan. Tiếp thu ý kiến, Danh mục phân loại xanh đã chỉnh sửa, bổ sung	
106	Mục 6: Xây dựng công trình điện phục vụ phát triển năng lượng tái tạo Trong chỉ tiêu sàng lọc cần nêu rõ có được áp dụng cho công trình tham gia giải tỏa một phần công suất năng lượng tái tạo ("NLTT") hay không. Nếu có áp dụng, Dự thảo cần làm rõ tỷ lệ NLTT được giải tỏa tối thiểu bao nhiêu % để được coi là xanh.	Dự án A.6 là các dự án xây dựng, lắp đặt công trình điện phục vụ phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng mới vì vậy công trình tham gia giải tỏa công suất của năng lượng tái tạo trong các dự án năng lượng tái tạo thuộc nhóm dự án này. Đối với tỷ lệ NLTT được giải tỏa được quy định là phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và pháp luật có liên quan	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)
107	+ Phần A. Năng lượng: Dòng thứ tự (6), mã ngành 42210. Xây dựng công trình (Quyết định 27/2018/QĐ-TTg tên ngành là "Xây dựng công trình điện").	Tiếp thu, chỉnh sửa lại mã ngành của lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư A.6 trong phụ lục I	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (CV số 9343/BKHĐT-TCTK ngày 13/11/2024)
108	Tại Lĩnh vực, loại hình Xây dựng công trình điện phục vụ phát triển năng lượng tái tạo (STT 6): Đề nghị quy định rõ: i) "chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy, kiểm định, hiệu chuẩn" do cơ quan quản lý nào có chức năng chứng nhận;	i) Tiếp thu, chỉnh sửa nội dung về yêu cầu hợp chuẩn, hợp quy, kiểm định, hiệu chuẩn tại lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư A.6 trong Danh mục phân loại xanh;	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	ii) bổ sung ngành nghề "Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình điện phục vụ phát triển năng lượng tái tạo" và bổ sung Công nghệ xây dựng công trình phải đảm bảo có mức phát thải CO₂ nhỏ hơn mức giảm CO₂ từ việc áp dụng công nghệ mới cho công trình điện hoặc quá trình xây dựng phải có tổng mức phát thải CO₂ đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia về không khí (TCVN 10736-26:2017)	ii) Tiếp thu, bổ sung ngành nghề cho dự án xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình điện phục vụ phát triển năng lượng tái tạo vào cột số (3) về mã ngành kinh tế của dự án đầu tư. Giải trình việc đề xuất bổ sung tiêu chí “Công nghệ xây dựng công trình phải đảm bảo có mức phát thải CO₂ nhỏ hơn mức giảm CO₂ từ việc áp dụng công nghệ mới cho công trình điện hoặc quá trình xây dựng phải có tổng mức phát thải CO₂ đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia về không khí (TCVN 10736-26:2017)” do chưa đầy đủ căn cứ khoa học, thực tiễn và không gắn với mục tiêu môi trường, lợi ích môi trường mà loại hình dự án này tạo ra.	
109	Xem xét bổ sung chỉ tiêu sàng lọc liên quan đến ứng dụng công nghệ số để hỗ trợ Ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên như sau: - Bổ sung yêu cầu ứng dụng lưới điện thông minh (smart grids) vào nhóm dự án “7. Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp hệ thống phân phối điện”. - Bổ sung yêu cầu sử dụng các giải pháp, thiết bị công nghệ số để kiểm soát, quản lý và giảm thiểu rò rỉ nước vào nhóm dự án “16. Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch”.	- Tiếp thu, bổ sung tiêu chí tại cột (6) đối với loại hình dự án A.7. - Tiêu chí đã quy định rõ mục tiêu tỷ lệ thất thoát. Việc áp dụng công nghệ số chỉ là một trong các biện pháp để đạt được mục tiêu này.	Bộ Thông tin và Truyền thông (CV số 4645/BTTTT-KHCN ngày 27/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
110	Tại loại hình dự án số 7 “Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp hệ thống phân phối điện” đề nghị quy định: i) cách xác định “Tiết kiệm năng lượng đạt tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng”; ii) tiêu chí tiết kiệm năng lượng được xác định duy nhất tại thời điểm thẩm định khoản cấp tín dụng hay phải xác định lại trong từng giai đoạn khi có sự thay đổi tỷ lệ tiết kiệm năng lượng theo quy định của nhà nước trong thời gian cấp tín dụng.	Tiếp thu, chỉnh sửa thành tiêu chí: Đảm bảo tiết kiệm năng lượng không thấp hơn 10% so với trước khi sửa chữa, nâng cấp hệ thống phân phối điện	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
111	Tại Lĩnh vực, loại hình Lắp đặt hệ thống lưu trữ điện từ năng lượng tái tạo (STT 9): Đề nghị bổ sung vào mục Năng lượng các lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư sau: (i) Bổ sung các dự án thủy điện, tiêu chí sàng lọc gồm: + Lượng khí thải GHG trong vòng đời dưới 100g CO ₂ e/kWh + Mật độ công suất lớn hơn 5w/m ² + Nhà máy thủy điện dòng sông và không có hồ chứa nhân tạo. (ii) Bổ sung các dự án nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng, ví dụ như: + Đầu tư và chỉ tiêu cho việc cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng của cơ sở hạ tầng đảm bảo mức tiêu thụ năng lượng thấp hơn mức tiêu thụ năng lượng trung bình của quốc gia đối với cơ sở hạ tầng tương đương. + Chuyển đổi các nhà máy nhiệt điện thành nhà máy nhiệt điện kết hợp điện khí, nơi vòng đời khí thải dưới 100g CO ₂ e/Kwh.	Bảo lưu. Hiện các dự án thuộc lĩnh vực đề xuất còn có ý kiến khác nhau về tác động môi trường, khí hậu. Do chưa đảm bảo đầy đủ căn cứ chính trị, pháp lý, kỹ thuật, thực tiễn và khoa học, do đó chưa đề xuất bổ sung trong Danh mục phân loại xanh. Trong quá trình thực hiện, nếu có đầy đủ các cơ sở khoa học và thực tiễn, Bộ TNMT sẽ tổng hợp, đề xuất Thủ tướng Chính phủ cập nhật, bổ sung Danh mục phân loại xanh.	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
112	Tại Lĩnh vực, loại hình Vận tải hàng hóa và hành khách bằng phương tiện giao thông các bon thấp (STT 10) - Đề nghị quy định rõ: i) "chúng nhận hợp chuẩn, hợp quy, kiểm định, hiệu chuẩn" do cơ quan có thẩm quyền nào ban hành; ii) "tiêu chuẩn lượng khí thải quy định".	- Tiếp thu, chỉnh sửa, quy định rõ hơn về hợp chuẩn, hợp quy, kiểm định, hiệu chuẩn do cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp. Về tiêu chuẩn khí thải cũng đã được làm rõ trong dự thảo.	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	- Quy định hiện tại chưa làm rõ về các tiêu chí với đối tượng là nhà sản xuất phương tiện, thiết bị giao thông xanh. Tiêu chí sàng lọc đang hướng tới đối tượng thực hiện dự án đầu tư là doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ vận tải có sử dụng phương tiện, thiết bị giao thông sử dụng điện, xăng sinh học, năng lượng tái tạo,... Trong mục này hiện tại không có nhóm đối tượng là nhà sản xuất các phương tiện, thiết bị giao thông xanh (sử dụng điện, xăng sinh học, năng lượng tái tạo). Đề nghị quy định rõ đối với trường hợp doanh nghiệp sản xuất phương tiện giao thông vận tải xanh, thì sẽ xác định theo nhóm đối tượng và chỉ tiêu sàng lọc nào, để có những căn cứ rõ ràng hơn trong việc phân loại và đánh giá khách hàng khi cung cấp sản phẩm tín dụng xanh.	- Đối với dự án sản xuất phương tiện, thiết bị giao thông xanh đã được nêu trong Danh mục phân loại xanh nhưng để ở lĩnh vực về chế biến, chế tạo để đúng với ngành kinh tế của dự án đầu tư, tính chất của loại hình dự án đầu tư này. Các tiêu chí sàng lọc đã được nêu cụ thể tại loại hình dự án “Sản xuất phương tiện giao thông vận tải ứng dụng công nghệ các-bon thấp” (số F.31)	
113	Tại mục 10: - Chính sửa, bổ sung chỉ tiêu sàng lọc 1.1 như sau: “1.1. Phương tiện, thiết bị giao thông vận tải là phương tiện, thiết bị sử dụng điện, xăng nhiên liệu sinh học, năng lượng tái tạo hoặc các nguồn nhiên liệu năng lượng khác không hoặc ít gây phát thải khí nhà kính - Bỏ cụm từ “đáp ứng tương đương hoặc” trong chỉ tiêu sàng lọc 1.3 để phù hợp với mục tiêu của dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh. - Bổ sung chỉ tiêu sàng lọc đối với tàu bay: sử dụng nhiên liệu hàng không bền vững (SAF), nhiên liệu hàng không các-bon thấp (LCAF) và các năng lượng sạch hàng không khác. - Xem xét lại việc sắp xếp mã ngành kinh tế 494 vào lĩnh vực giao thông vận tải.	Tiếp thu, chỉnh sửa	Bộ GTVT (CV số 12151/BGTVT-KHCNMT ngày 8/11/2024)
114	Tại mục 11: Đề nghị chỉnh sửa nội dung tiêu chí sàng lọc như sau: “2. <i>Sử dụng xăng nhiên liệu sinh học</i>; 3. <i>Phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng tái tạo hoặc các nguồn nhiên liệu năng lượng khác ít phát thải khí nhà kính</i>”.	Tiếp thu, chỉnh sửa	Bộ GTVT (CV số 12151/BGTVT-KHCNMT ngày 8/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
115	Tại Lĩnh vực, loại hình Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ giao thông vận tải các-bon thấp (STT11): Đề nghị sửa đổi thành: "Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình điện phục vụ phát triển năng lượng tái tạo". Đồng thời đề nghị xem xét, bổ sung tiêu chí và tiêu chí sàng lọc gồm: Công nghệ xây dựng công trình phải đảm bảo có mức phát thải CO2 nhỏ hơn mức giảm CO2 từ việc áp dụng công nghệ mới cho công trình điện hoặc quá trình xây dựng phải có tổng mức phát thải CO2 đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia về không khí (TCVN 10736-26:2017)	Loại hình dự án “Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình điện phục vụ phát triển năng lượng tái tạo” đã được nêu tại lĩnh vực năng lượng. Loại hình dự án đầu tư này tập trung vào xây dựng hạ tầng phục vụ giao thông vận tải.	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
116	Tại Lĩnh vực, loại hình Cải tạo, sửa chữa công trình xây dựng đạt mục tiêu công trình xanh (STT12): - Đề nghị bổ sung cho chú thích quy định tại tiêu chí 3 để quy định lộ trình quản lý, loại trừ các chất suy giảm tầng ô- dôn được quy định tại Quyết định 496/QĐ-TTg ngày 11/06/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch hành động quốc gia về quản lý, loại trừ các chất suy giảm tầng ô- dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát - Danh mục tín dụng xanh dẫn chiếu đến nhiều quy định pháp luật dẫn tới các đơn vị triển khai gặp khó khăn trong việc xác định các tiêu chí cụ thể để áp dụng. Do vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét đưa các chỉ tiêu cần áp dụng vào bảng chỉ tiêu sàng lọc hoặc ghi chú về chỉ tiêu áp dụng.	- Tiếp thu, chỉnh sửa, cập nhật trong Báo cáo kỹ thuật gửi kèm hồ sơ. - Tiếp thu, chỉnh sửa góp ý theo các ý kiến của các Bộ, ngành về tiêu chí kỹ thuật. Các tiêu chí rất đa dạng bao gồm 02 nhóm quy định chung và riêng, mỗi chỉ tiêu sàng lọc của từng loại hình dự án có thể bao gồm cả chỉ tiêu định lượng và định tính được nêu rõ trong các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn ở Việt Nam. Để tạo thuận lợi cho việc áp dụng tiêu chí, dự thảo đã bổ sung thêm mục hồ sơ chứng minh dự án đầu tư thuộc Danh mục	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		PLX tại khoản 1 Điều 4 và Phụ lục II;. Ngoài ra, khi Quyết định được phê duyệt, Bộ TN&MT có trách nhiệm hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện Quyết định này.	
117	Tại Lĩnh vực, loại hình Cải tạo, sửa chữa công trình xây dựng đạt mục tiêu công trình xanh (STT12): Đề nghị: quy định rõ cách xác định "định mức hiệu suất năng lượng"	Tiếp thu, lược bỏ quy định về “định mức tiêu hao điện năng theo quy định” do chưa đầy đủ căn cứ kỹ thuật	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
118	Mục 11: Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ giao thông vận tải các-bon thấp Dự thảo cần có hướng dẫn cụ thể hơn về tiêu chí liên quan đến xăng sinh học. Thực tế không có loại xe được sản xuất riêng để sử dụng xăng sinh học mà gần như tất cả phương tiện sử dụng xăng thường đều có thể chuyển sang sử dụng xăng sinh học (và ngược lại). Do vậy, rất khó để định danh một cơ sở hạ tầng phục vụ giao thông vận tải hoặc một số loại hình phương tiện giao thông sử dụng xăng sinh học.	Tiếp thu, lược bỏ tiêu chí về xăng sinh học do các loại xăng sinh học như E92 được sử dụng cho hầu hết các loại phương tiện	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)
119	Mục 12: Cải tạo, sửa chữa công trình xây dựng đạt mục tiêu công trình xanh Cần có danh mục chứng chỉ công trình xanh cụ thể để đánh giá theo điều kiện: "Đạt các chứng chỉ công trình xanh được tổ chức quốc tế, quốc gia ký thỏa thuận công nhận lẫn nhau với Việt Nam". Hiện tại phía ngân hàng chỉ có thông tin về các chứng chỉ phổ biến được áp dụng tại Việt Nam và quốc tế, nhưng không có thông tin về danh mục chứng chỉ công trình xanh mà được Việt Nam và quốc tế chính thức ký thỏa thuận công nhận lẫn nhau.	Tiếp thu, chỉnh sửa	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)
120	- Lĩnh vực Xây dựng: Mục 31 đề nghị bổ sung nội dung "Công trình sử dụng năng lượng tái tạo hoặc các nguồn nhiên liệu khác ít gây phát thải khí nhà kính theo quy định của pháp luật hiện hành".	Tiếp thu, bổ sung tiêu chí này tại loại hình dự án Cải tạo, sửa chữa nhà để ở đạt mục tiêu công trình xanh, sử dụng năng lượng hiệu quả (C.12)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (CV số 9343/BKHĐT-TCTK ngày 13/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
121	Căn cứ Nghị định số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, tại mục 5.1.4 Phụ lục 3 có nêu cụ thể “công trình xanh là công trình đã được hệ thống chứng nhận công trình xanh (như LOTUS, LEED, Green Mark...) cấp giấy chứng nhận., tại Phụ lục XII về tiêu chí phân hạng nhà chung cư của Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nhà ở, tiêu chí 12 có nêu: Công trình xanh, sử dụng năng lượng hiệu quả gồm: (1) sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường; (2) sử dụng tiets bị sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; (3) Thoát nước, xử lý chất thải; (*) hoặc được chứng nhận công trình xanh trong nước hoặc quốc tế. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì rà soát lại tiêu chí sàng lọc nêu tại cột số (6) của Phụ lục 1: Danh mục phân loại xanh đối với số thứ tự 12 và 13 thay cho nội dung 1.2 đã nêu trong dự thảo “Đạt các chứng chỉ công trình xanh được tổ chức quốc tế, quốc gia ký thỏa thuận công nhận lẫn nhau với Việt Nam. Đồng thời quy định đạt chứng chỉ công trình xanh đã bao trùm các chỉ tiêu khác nêu trong dự thảo.	Tiếp thu, chỉnh sửa các tiêu chí đối với loại hình dự án C.12, C.13 theo góp ý	Bộ Xây dựng (CV số 6542/BXD-KHCN ngày 28/11/2024)
122	- Chỉ tiêu sàng lọc về “Đáp ứng yêu cầu giảm phát thải khí nhà kính, sử dụng các môi chất lạnh có giá trị tiềm năng làm nóng lên toàn cầu (GWP), tiềm năng làm suy giảm tầng ô-dôn (ODP) tương đương hoặc thấp hơn lộ trình quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát của Việt Nam” nêu tại cột (6) số thứ tự 12, 13, 14: chưa rõ để xác định “...giảm phát thải khí nhà kính... tương đương hoặc thấp hơn lộ trình quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn...”. 	Tiêu chí này là cần thiết để thực hiện quy định về cắt giảm khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn. Hiện nay các thông số và đối tượng đã được quy định trong Nghị định số 06/2022/NĐ-CP, Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT và Quyết định 496/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 của Thủ tướng phê duyệt Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát	Bộ Xây dựng (CV số 6542/BXD-KHCN ngày 28/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
123	- Đề nghị xem xét tách riêng mã ngành kinh tế: 42210. Xây dựng các công trình điện; 42230. Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; 42290. Xây dựng công trình công ích khác trong số thứ tự 14 vì các nhóm ngành này không thuộc lĩnh vực xây dựng và điều chỉnh tên số thứ tự 14 là Xây dựng công trình cấp thoát nước theo mã ngành kinh tế là 42220.	Tiếp thu, chỉnh sửa tên, mã ngành kinh tế và tiêu chí kỹ thuật để thống nhất với đề xuất trước của Bộ Xây dựng	Bộ Xây dựng (CV số 6542/BXD-KHCN ngày 28/11/2024)
124	- Chỉ tiêu về “Mức độ sử dụng vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, tiết kiệm năng lượng thân thiện với môi trường đáp ứng yêu cầu về sử dụng vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường trong các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng” và “Thiết bị, hệ thống làm mát trong công trình xây dựng mới đáp ứng tương đương hoặc thấp hơn định mức hiệu suất năng lượng quy định” nêu tại cột số (6) số thứ tự 12, 13, 14 chưa có căn cứ rõ ràng để đánh giá, đề nghị xem xét lại.	Tiếp thu, rà soát, cập nhật loại hình dự án C.12, C.13, C.14 về tên, mục tiêu và lợi ích môi trường, tiêu chí kỹ thuật	Bộ Xây dựng (CV số 6542/BXD-KHCN ngày 28/11/2024)
125	- Đề nghị xem xét bổ sung yêu cầu về thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính tại cột (4) và cột (5) của Phụ lục 1 đối với số thứ tự 12, 13, 14.	Tiếp thu, bổ sung trên cơ sở đối chiếu với mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường theo quy định tại khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều 150 Luật BVMT	Bộ Xây dựng (CV số 6542/BXD-KHCN ngày 28/11/2024)
126	- Đề nghị xem xét, rà soát chỉ tiêu sàng lọc nêu tại cột số (6), số thứ tự 14 của Phụ lục 1. Theo QCVN 09:2017/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả, phạm vi điều chỉnh là công trình văn phòng, khách sạn, bệnh viện, trường học, thương mại, dịch vụ và chung cư. Theo dự thảo, chỉ tiêu sàng lọc bao gồm: “Có giải pháp tiết kiệm năng lượng về lớp vỏ công trình và trang thiết bị trong công trình đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả” là không phù hợp vì danh mục 14 quy định đối với xây dựng công trình điện; xây dựng công trình cấp, thoát nước; xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; xây	Tiếp thu, chỉnh sửa tên, mã ngành kinh tế, tiêu chí kỹ thuật đảm bảo thống nhất với đề xuất trước của Bộ Xây dựng Bổ sung tiêu chí về quy chuẩn QCVN 07:2023/BXD đối với các dự án thuộc lĩnh vực xây dựng và lĩnh vực hạ tầng của các ngành khác như năng lượng, nước và xử lý nước	Bộ Xây dựng (CV số 6542/BXD-KHCN ngày 28/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	dựng công trình công ích khác. Cần xem xét tuân theo quy định của QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật.		
127	Đối với các loại hình, lĩnh vực dự án đầu tư thuộc lĩnh vực tài nguyên nước (tại mục D của Phụ lục I) của Dự thảo Quyết định nêu trên cần làm rõ căn cứ áp dụng tiêu chí theo quy định trong văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật nào tại cột về tiêu chí sàng lọc (cột 6). Đồng thời, rà soát lại nội dung về các tiêu chí tại cột 6 để tránh bị trùng lặp và rà soát lại các mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường (tại cột 4, cột 5) đối với từng dự án đầu tư để phù hợp với các quy định khoản 1 Điều 149 và khoản 2 Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14.	Tiếp thu, rà soát. Ngoài ra, các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định hoặc văn bản có liên quan làm cơ sở xây dựng các tiêu chí kỹ thuật sàng lọc dự án được chi tiết hóa tại Báo cáo Kỹ thuật phục vụ xây dựng dự thảo Quyết định.	Cục Quản lý Tài nguyên nước, Bộ TN&MT (CV số 2590/TNN-LVSMC ngày 25/10/2024)
128	Tại Lĩnh vực, loại hình Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch (STT16) Đề nghị: i) quy định rõ "định mức tiêu hao điện năng theo quy định; ii) bổ sung định mức tiêu hao điện năng theo quy định được quy định tại văn bản nào để thuận lợi cho việc tham chiếu và đánh giá, ii) bổ sung cho chỉ tiêu sàng lọc 1 quy định về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt được quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ y tế về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.	Tiếp thu, rà soát, lược bỏ quy định về “định mức tiêu hao điện năng theo quy định” do chưa đầy đủ căn cứ kỹ thuật; bổ sung tiêu chí về chất lượng nước sạch theo QCVN 01-1:2018/BYT.	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
129	Tại Mục D của Phụ lục I. (Tài nguyên nước): Đề nghị xem xét tính phù hợp khi đưa chỉ tiêu sàng lọc “Tìm kiếm, thăm dò, khai thác nước để cấp nước sinh hoạt, sản xuất cho người dân ở các vùng khan hiếm nước ngọt, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo... và các đối tượng dễ bị tổn thương khác” là một chỉ tiêu cho dự án có mục tiêu bảo vệ môi trường	Tiếp thu, rà soát, bổ sung tiêu chí đối với loại hình dự án Quản lý chất lượng và bảo vệ nguồn nước (D.17)	Bộ Y Tế (CV số 6740/BYT-MT ngày 31 tháng 10 năm 2024)
130	Tại cột số (6), số thứ tự 17, mục D - Phụ lục I có nêu “Sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước”. Về nội dung này cần phân biệt sự dụng nước tuần hoàn chủ động và tuần hoàn bị động (Ví dụ: Trong khai thác titan bằng sức nước, tuy	Tiếp thu, chỉnh sửa	Cục Khoáng sản Việt Nam, Bộ TN&MT (CV số 2910/KSVN-TĐHS

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	nước được sử dụng tuần hoàn nhưng vấn đề ô nhiễm nguồn nước cần phải xem xét).		ngày 07/11/2024)
131	Tại Lĩnh vực, loại hình Phát triển, lắp đặt, vận hành hệ thống tuần hoàn nước (STT18) Đề nghị: i) bổ sung cách xác định "chất lượng nước sau khi được xử lý" tại mục này; ii)) Bổ sung chú thích cho chỉ tiêu sàng lọc số 1 để quy định về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt được quy định tại Thông tư 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ y tế về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.	Tiếp thu, bổ sung tiêu chí vào cột (6) đối với loại hình dự án Phát triển, lắp đặt, vận hành hệ thống tuần hoàn nước (D.18)	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
132	Dự án số 18 tại Phụ lục I "Phát triển, lắp đặt, vận hành hệ thống tuần hoàn nước", có chỉ tiêu sàng lọc "có thuyết minh giải trình về các biện pháp tái sử dụng nước và tỷ lệ tái sử dụng nước dự kiến", việc dự án có thuyết minh giải trình chưa đảm bảo tính cụ thể và định lượng của tiêu chí sàng lọc dự án do vậy cần đưa ra tỷ lệ cụ thể	Hiện chưa có quy định cụ thể của Việt Nam về tỷ lệ tuần hoàn nước tối thiểu để một dự án được coi là áp dụng kinh tế tuần hoàn. Tuy nhiên, các văn bản pháp lý như Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022 về Đề án Phát triển Kinh tế Tuần hoàn ở Việt Nam nhấn mạnh việc tối đa hóa tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn tại các khu đô thị. Do vậy, đề xuất giữ nguyên như dự thảo Quyết định	Kiểm toán nhà nước (CV số 1394/KTNN-CNIII
133	Lĩnh vực Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học: Đề nghị bổ sung mục tiêu "Áp dụng kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, phát thải ít các bon" vào cột số (4) đối với các lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư "Trồng rừng, phục hồi rừng, chăm sóc rừng, ươm giống cây lâm nghiệp", "Nuôi trồng thủy sản nội địa bền vững" và "Nuôi trồng thủy sản biển bền vững".	Tiếp thu và bổ sung mục tiêu “Áp dụng kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, phát thải ít các-bon” vào cột số (4) đối với các lĩnh vực theo góp ý.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (CV số 9343/BKHĐT-TCTK ngày 13/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
134	Về phụ lục 1 “Danh mục phân loại xanh”: Tại số thứ tự 20 lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư là “Mô hình chăn nuôi theo tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt”; tại cột 6 (chỉ tiêu sàng lọc yêu cầu “Quy trình sản xuất đáp ứng một trong 04 chỉ tiêu sau:”, nhưng phần trình bày lại có 05 chỉ tiêu, đề nghị rà soát, hoàn chỉnh	Tiếp thu, chỉnh sửa	Vụ Khoa học và Công nghệ (CV số 834/KHCN ngày 01/11/2024)
135	Loại hình dự án “Nuôi trồng thủy sản nội địa bền vững” có yêu cầu trái phiếu xanh là “Thích ứng với biến đổi khí hậu”, trong khi loại hình dự án “Nuôi trồng thủy sản biển bền vững” lại yêu cầu trái phiếu xanh là “Thích ứng với biến đổi khí hậu; ngăn chặn và giảm thiểu ô nhiễm môi trường”; thực tế yêu cầu trái phiếu xanh của loại hình dự án “Nuôi trồng thủy sản nội địa bền vững” cũng cần phải có yêu cầu “ngăn chặn và giảm thiểu ô nhiễm môi trường”, đề nghị rà soát, hoàn thiện. Như vậy, 02 loại hình dự án nêu trên có nội dung yêu cầu về bảo vệ môi trường và chỉ tiêu sàng lọc giống nhau, đề nghị rà soát, ghép lại để tránh trùng lặp của 02 loại hình dự án nêu trên tại các cột (4), (5) và (6).	Tiếp thu, chỉnh sửa	Vụ Khoa học và Công nghệ (CV số 834/KHCN ngày 01/11/2024)
136	Mục Đ. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, và bảo tồn đa dạng sinh học, số thứ tự số 25 lĩnh vực du lịch sinh thái: đề nghị bổ sung chỉ tiêu giữ gìn, bảo tồn và phát huy bản sắc hóa dân tộc thiểu số trên địa bàn vào cột nội dung chỉ tiêu sàng lọc.	Phạm vi điều chỉnh của Quyết định tập trung vào các tiêu chí môi trường. Các chỉ tiêu về giữ gìn, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc thiểu số trên địa bàn không phản ánh rõ khía cạnh môi trường. Do đó, đề xuất chưa đưa chỉ tiêu này vào trong dự thảo Quyết định.	Ủy ban Dân tộc (CV số 1952/UBND-TT)
137	- Lĩnh vực Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học: Mục 28 đề nghị bổ sung nội dung "để chống xói mòn, sạt lở, bồi lấp và suy thoái đất, bảo đảm phát triển bền vững".	Tiếp thu, bổ sung tiêu chí này đối với loại hình dự án Canh tác bền vững trên vùng đất dốc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển, đất thoái hóa, đất có nguy cơ sa mạc hóa, hoang mạc hóa (E.28)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (CV số 9343/BKHĐT-TCTK ngày 13/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
138	Phần Đ. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học: Dòng thứ tự (22), mã ngành 03220. Nuôi trồng thủy sản nội địa (Quyết định 27/2018/QĐ-TTg mã ngành là 0322).	Tiếp thu, chỉnh sửa mã ngành của loại hình dự án Nuôi trồng thủy sản nội địa bền vững (E.22)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (CV số 9343/BKHĐT-TCTK ngày 13/11/2024)
139	Dự án số 21: - Cột 2: “Trồng rừng, phục hồi rừng, chăm sóc rừng, ươm giống cây lâm nghiệp”. Đề nghị sửa lại thành “Trồng rừng mới nâng cao chất lượng rừng tự nhiên và rừng trồng, quản lý rừng bền vững; áp dụng phương thức canh tác nông lâm kết hợp” - Cột 4: Phục hồi hệ sinh thái tự nhiên. Đề nghị sửa lại thành “Phục hồi hệ sinh thái tự nhiên; tăng hấp thụ các-bon, giảm phát thải khí nhà kính”. - Cột 5: Đầu tư phát triển vốn tự nhiên. Đề nghị sửa lại thành “Đầu tư phát triển vốn tự nhiên; các dịch vụ hệ sinh thái”. - Cột 6: “1. Bộ tiêu chuẩn quản lý rừng FSC Quốc gia của Việt Nam hoặc chứng chỉ tương đương được tổ chức quốc tế, quốc gia ký thoả thuận công nhận với Việt Nam”. Đề nghị sửa lại thành “1. Đáp ứng tiêu chuẩn Quản lý rừng bền vững của quốc gia hoặc quốc tế”	Tiếp thu, chỉnh sửa cột (2), (4), (5) và (6) theo góp ý	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (CV số 8123/BNN-KHCN ngày 29/10/2024)
140	Mục 27: Phát triển công trình kỹ thuật phục vụ giảm nhẹ rủi ro và phòng chống thiên tai VBMA đề nghị chuyển Mục 27 sang "Phần C: Xây dựng" cho phù hợp hơn, thay vì xếp ở "Phần Đ: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học" như Dự thảo Quyết định hiện nay.	Tiếp thu, chỉnh sửa	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)
141	Tại mục 27, Phát triển công trình kỹ thuật phục vụ giảm nhẹ rủi ro và phòng chống thiên tai, Phụ lục I về Danh mục phân loại xanh tại Dự thảo Quyết định, đề nghị xem xét, điều chỉnh: Tiêu chuẩn kỹ thuật về cơ sở hạ tầng công trình phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn đáp ứng các quy định hiện hành của pháp luật về khí tượng thủy văn, phòng, chống thiên tai và cứu hộ, cứu nạn theo hướng dẫn của Luật Khí tượng Thủy văn, Luật Phòng chống thiên tai.	Tiếp thu, chỉnh sửa	Tổng cục Khí tượng Thủy văn Bộ TN&MT (CV số 1265/TCKTTV-KHQT ngày 24/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
142	Dự án số 28: Bổ sung các thông tin sau: - Cột (2): “Canh tác bền vững trên vùng đất dốc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển, đất có nguy cơ sa mạc hóa, hoang mạc hóa”. Đề nghị sửa lại thành “Canh tác bền vững trên vùng đất dốc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển, đất thoái hóa, đất có nguy cơ sa mạc hóa, hoang mạc hóa” - Cột (3): bổ sung dự án: Quản lý và phát triển rừng đầu nguồn và ven biển. - Cột (5) bổ sung mục tiêu “Giảm nhẹ rủi ro thiên tai, tác động của biến đổi khí hậu - Cột (6): “Đáp ứng một trong 02 chỉ tiêu sau”. Đề nghị sửa lại thành “Đáp ứng một trong 03 chỉ tiêu sau”, bổ sung thêm mục 3.3. Có giải pháp kỹ thuật và quy trình phục hồi đất thoái hóa khi sản xuất trên vùng đất dốc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển.	- Tiếp thu, chỉnh sửa - Dự án đề xuất này chưa được định danh trong hệ thống phân ngành kinh tế Việt Nam tại Quyết định 27/2018/QĐ-TTg - Tiếp thu, chỉnh sửa mục tiêu “Sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên đất; thích ứng với biến đổi khí hậu, đầu tư phát triển vốn tự nhiên” - Tiếp thu, chỉnh sửa	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (CV số 8123/BNN-KHCN ngày 29/10/2024)
143	Mục 28: Canh tác bền vững trên vùng đất dốc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển, đất có nguy cơ sa mạc hóa, hoang mạc hóa Chỉ tiêu số 2 và số 3.2 ở cột (6) hiện nay đang trùng nhau, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại.	Tiếp thu, chỉnh sửa	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)
144	Tại STT 28 của Phụ lục, nội dung cột chỉ tiêu sàng lọc: đề nghị sửa từ “suy thoái đất” thành “thoái hoá đất” (do Luật Đất đai năm 2024 quy định về thoái hoá đất, không quy định về suy thoái đất).	Tiếp thu, chỉnh sửa	Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Bộ TN&MT (CV số 2260/QHPTTĐ-

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
			PQHĐĐ ngày 24/10/2024)
145	Mục 29 và 30: Xử lý ô nhiễm, cải tạo, phục hồi và bảo vệ tài nguyên đất; Thu gom và xử lý hóa chất thải từ hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản VBMA đề nghị chuyển Mục 29 và Mục 30 sang "Phần G: Dịch vụ môi trường" cho phù hợp hơn, htay vì xếp ở "Phần Đ: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học" như Dự thảo Quyết định hiện nay. Ngoài ra, nội dung ở cột (4) và (5) của Mục 30 đang ngược vị trí nhau, cụ thể: Mục tiêu "Xử lý ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường" là của Tín dụng xanh, theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 149, Luật Bảo vệ môi trường 2020. Mục tiêu "Ngăn chặn và giảm thiểu ô nhiễm môi trường" là của Trái phiếu xanh, theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 150, Luật Bảo vệ môi trường 2020.	Đây là lĩnh vực xử lý chất thải đặc thù của ngành nông nghiệp. Luật BVMT năm 2020 cũng có quy định riêng về BVMT trong hoạt động nông nghiệp, trong đó bao gồm hoạt động này.	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024
146	Tại Lĩnh vực, loại hình Xử lý ô nhiễm, cải tạo, phục hồi và bảo vệ tài nguyên đất (STT29): Đề nghị quy định rõ: i) "giới hạn Hàm lượng chất ô nhiễm trong đất sau xử lý"; ii) cách xác định "Chất lượng đất nông, lâm nghiệp sau cải tạo, phục hồi"; iii) bổ sung thêm chỉ tiêu sàng lọc : "Quá trình xử lý không gây ô nhiễm nguồn nước và không khí".	Tiếp thu, chỉnh sửa	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
147	Tại Lĩnh vực, loại hình Thu gom và xử lý chất thải từ hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (STT 30): - Đề nghị quy định rõ: i) "giới hạn Hàm lượng chất ô nhiễm sau xử lý"; ii) cách xác định "Chất lượng sản phẩm hữu ích sau xử lý". - Đối với mục Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học, đề nghị bổ sung: i) lĩnh vực Quản lý bền vững nguồn đất, nước và đa dạng sinh học với Mã ngành kinh ết của dự án đầu tư tương ứng. ii) Mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường của dự án đầu tư cho tín dụng xanh bao gồm: Ứng phó với biến đổi khí hậu; phục hồi hệ sinh thái tự nhiên; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. iii) Mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường của dự	Tiếp thu, chỉnh sửa tên, tiêu chí kỹ thuật đối với loại hình dự án Thu gom, xử lý, tái chế, sản xuất các sản phẩm hữu ích từ phụ phẩm, chất thải phát sinh từ hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp (E.30).	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	án đầu tư cho trái phiếu xanh bao gồm: Cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường; thích ứng với biến đổi khí hậu, đầu tư phát triển vốn tự nhiên - Đề nghị bổ sung lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư các dự án giáo dục, nâng cao hiểu biết, kiến thức đối với lĩnh vực xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu		
148	Dự án số 30: Thu gom và xử lý chất thải từ hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản đề nghị sửa lại thành: "1. Có mục tiêu thực hiện thu gom, xử lý tối đa phụ phẩm, chất thải phát sinh theo hướng tuần hoàn và hình thành thị trường trao đổi chất thải, phụ phẩm nông nghiệp".	Tên dự án cần phù hợp với các mã ngành tương ứng theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (CV số 8123/BNN-KHCN ngày 29/10/2024)
149	Phần E: Công nghiệp chế biến, chế tạo (gồm các Mục 31, 32, 33, 34) VBMA đề xuất nên bổ sung nhãn năng lượng cấp bởi Bộ Công thương, bao gồm nhãn năng lượng so sánh (cấp 4-5 sao) hoặc nhãn năng lượng xác nhận Ngôi sao năng lượng Việt. Với danh mục 33, Dự thảo cần mở rộng thêm phạm vi là phương tiện giao thông vận tải ứng dụng công nghệ các bon thấp và các thiết bị, hạ tầng có liên quan. Thực tế, các thiết bị có liên quan như trạm sạc xe điện, pin xe điện cũng đáp ứng các tiêu chí xanh.	Tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)
150	Tại mục E. Công nghiệp chế biến, chế tạo, lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư có nhắc đến một số đối tượng sản xuất phương tiện giao thông vận tải ứng dụng công nghệ carbon thấp. Tuy nhiên chỉ tiêu sàng lọc của đối tượng này đang tập trung ở các tiêu chí như sử dụng năng lượng tiết kiệm, phù hợp với chuyển đổi carbon thấp hoặc đáp ứng chỉ tiêu về nhãn sinh thái Việt Nam hoặc Nhãn môi trường. Đề nghị Ban soạn thảo làm rõ hơn đối với trường hợp doanh nghiệp sản xuất phương tiện giao thông vận tải xanh, thì sẽ xác định theo nhóm đối tượng và chỉ tiêu sàng lọc nào, để TCTD có những căn cứ rõ ràng hơn trong việc phân loại và đánh giá khách hàng khi cung cấp sản phẩm tín dụng xanh.	Tiếp thu, chỉnh sửa. Đối với loại hình dự án này, tiêu chí môi trường, tiêu chí kỹ thuật đã được chỉnh sửa, quy định cụ thể hơn.	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
151	Tại Lĩnh vực, loại hình Sản xuất, phát triển công nghệ, thiết bị, sản phẩm phục vụ các yêu cầu bảo vệ môi trường (STT34) - Đề nghị: i) nêu rõ cách xác định "tiêu chí nhân sinh thái Việt Nam đối với bao bì nhựa thân thiện với môi trường"; ii) bổ sung thêm các lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư: Đầu tư vào các dự án sản xuất, quản lý vật liệu xây dựng bền vững, thân thiện với môi trường.	Tiếp thu. Danh mục phân loại xanh đã cập nhật, bổ sung một số lĩnh vực, tiêu chuẩn kỹ thuật cho các dự án sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường như bao bì thân thiện với môi trường (F.34); dự án sản xuất hóa chất và sản phẩm từ hóa chất có nguồn gốc tự nhiên, thân thiện với môi trường (F.35); dự án dệt thân thiện với môi trường (F.39).	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
152	Đề xuất bổ sung các lĩnh vực chưa có trong Danh mục phân loại xanh - Mục E về nhóm ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo: VBMA đề xuất bổ sung các lĩnh vực về áp dụng kinh tế tuần hoàn như một số lĩnh vực về nông nghiệp hoặc chuyển đổi xanh. Thực tế, các doanh nghiệp trong nhóm công nghiệp chế biến, chế tạo có nhu cầu rất lớn trong việc áp dụng kinh tế tuần hoàn, ví dụ doanh nghiệp tái chế nhựa, tái chế kim loại (khác gang, thép), tái chế giấy . . . Kinh tế tuần hoàn đang nổi lên như một giải pháp tất yếu trong bối cảnh tài nguyên ngày càng suy thoái, cạn kiệt, môi trường bị ô nhiễm và được nhiều doanh nghiệp quan tâm đầu tư, do vậy dự thảo cần quy định rõ ràng để không chỉ giới hạn trong mã ngành 3830 Tái chế phế liệu, hoặc một số ngành như nông nghiệp hoặc ngành chuyển đổi xanh. - Hiện tại trong Danh mục phân loại xanh tại Phụ lục 1 đang thiếu các lĩnh vực/công nghệ thân thiện với môi trường, ví dụ như sản xuất túi nilon có khả năng tự phân hủy sinh học. Kính đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung thêm.	Danh mục phân loại xanh đã được tiếp thu theo góp ý của các Bộ chuyên ngành như GTVT, Công Thương, Xây dựng và Tư pháp theo hướng bổ sung thêm các loại hình dự án mới có đầy đủ căn cứ chính trị, pháp lý, khoa học và thực tiễn. Một số loại hình dự án chưa đầy đủ căn cứ sẽ tiếp tục được nghiên cứu, cập nhật trong quá trình thực hiện Quyết định này. - Một số loại hình dự án đầu tư thân thiện với môi trường như: sản xuất bao bì thân thiện với môi trường, hóa chất có nguồn gốc từ thiên nhiên, sản xuất sợi có nguồn gốc từ thiên nhiên đã được nghiên cứu, bổ sung do có đủ cơ	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		sở chính trị, pháp lý, thực tiễn và khoa học.	
153	Tại phần E- Công nghiệp chế biến, chế tạo: Đề nghị xem xét, bổ sung một số lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư cần được ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích phát triển theo hướng chuyên đôi xanh, sử dụng hiệu quả năng lượng, cụ thể là các lĩnh vực: Dệt may, da giày, sản xuất linh kiện, thiết bị phục vụ phát triển các ngành sản xuất lắp ráp ô tô, cơ khí chế tạo, các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao./.	Tiếp thu một phần. Đối với lĩnh vực <i>Công nghiệp chế biến, chế tạo</i> (Mục F), bổ sung một số loại hình dự án đầu tư thuộc lĩnh vực bao bì (F.34), hóa chất (F.35), dệt thân thiện với môi trường (F.39) trên cơ sở có đầy đủ căn cứ chính trị, pháp lý, kinh nghiệm quốc tế, kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu thực tế. Tuy nhiên, một số loại hình dự án đầu tư khác sẽ tiếp tục được cập nhật, bổ sung sau khi có đầy đủ các cơ sở khoa học và thực tiễn.	Bộ Công thương (CV số 8872/BCT-TKNL ngày 05/11/2024)
154	Trong Phụ lục 1. Danh mục phân loại xanh, <i>nhóm soạn thảo cân nhắc việc bổ sung lĩnh vực hóa chất, lĩnh vực khai thác khoáng sản và chế biến khoáng sản</i> . Đây vẫn là lĩnh vực thiết yếu trong giai đoạn đất nước ta hiện nay, phục vụ cho các ngành trọng yếu khác.	Tiếp thu, bổ sung lĩnh vực Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất có nguồn gốc từ thiên nhiên, thân thiện với môi trường (F.35)	Viện Khoa học Môi trường, Biển và Hải đảo, Bộ TN&MT (CV số 312/VMTBHD-KTMTBĐ ngày 31/10/2024)
155	Tại Phụ lục 1: Nhóm Dịch vụ môi trường với các loại hình về chất thải: + Số thứ tự 35- phân loại chất thải: Đây không phải là hoạt động đơn lẻ mà cần tích hợp với các hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn. + Các số thứ tự 36, 39 đến 44: Các tiêu chí này chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Nếu chỉ theo quy định này thì tất cả các doanh nghiệp thuộc danh mục xanh. Do vậy, cân nhắc bổ sung tiêu chí để thể hiện việc áp dụng kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, phát thải ít cacbon;	Việc huy động tín dụng xanh, trái phiếu xanh có thể được cấp hoặc phát hành cho chính phủ, chính quyền địa phương và doanh nghiệp. Theo yêu cầu về phân loại, thu gom và xử lý chất thải và trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPRs) trong Luật BVMT đòi	Cục Kiểm soát Ô nhiễm môi trường (CV số 4106/KSONMT-VP ngày 29/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	nếu không thêm tiêu chí thì nên bỏ khỏi nhóm đối tượng này.	hỏi nhu cầu phân loại chất thải lớn. Do đó, để tạo thuận lợi cho việc đầu tư hạ tầng, trang thiết bị phục vụ cho mục đích phân loại cần thiết phải tách riêng loại hình dự án này. Bản chất các loại hình dự án đầu tư số 36, 39 đến 44 đều là các dự án góp phần trực tiếp cho mục tiêu bảo vệ môi trường, quản lý chất thải. Do đó, để tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư việc quy định như hiện nay là đủ và tạo cơ hội cho việc huy động vốn đầu tư vào khu vực còn hạn chế này, thực hiện mục tiêu của Chiến lược BVMT quốc gia, Chiến lược tăng trưởng xanh.	
156	Tại số thứ tự 36, Lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư: Thu gom, trung chuyển, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt hoặc chất thải rắn công nghiệp thông thường, (Phụ lục Danh mục phân loại xanh), đề nghị xem xét chỉ tiêu sàng lọc 3 của nội dung được sự đồng thuận của địa phương về thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom, vận chuyển, được công bố rộng rãi (đối với chất thải rắn sinh hoạt) để khả thi triển khai thực hiện dự án.	Tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng bỏ yêu cầu này đối với loại hình dự án Thu gom, trung chuyển, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt hoặc chất thải rắn công nghiệp thông thường (G.41)	Bộ Khoa học và Công nghệ (CV số 4321/BKHCN-XNT)
157	Tại Lĩnh vực, loại hình Xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp thông thường (STT 38): Đề nghị quy định rõ điện rác có thuộc năng lượng bền vững không hay sẽ phải áp dụng theo chỉ tiêu sàng lọc "tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt không thể tái sử dụng, tái chế phải chôn lấp dưới 20%" .	Loại hình điện rác được bao hàm trong các loại hình dự án năng lượng tái tạo khác trong lĩnh vực năng lượng do vậy áp dụng theo tiêu chí kỹ thuật "tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt không thể tái sử dụng, tái chế phải chôn lấp dưới 20%".	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
158	Tại Lĩnh vực, loại hình Thu gom, phân loại, xử lý chất thải nguy hại (STT 39): Đề nghị quy định rõ cách xác định: i) "Chất lượng xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường"; ii) Yêu cầu, tiêu chí quản lý, công nghệ xử lý chất thải nguy hại"	Nội dung đề xuất đã được quy định cụ thể trong Luật BVMT, Nghị định 08/2022/NĐ-CP, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT và các hướng dẫn khác.	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
159	Tại Lĩnh vực, loại hình Thu gom nước thải đô thị, khu dân cư tập trung (STT 40): Đề nghị nêu rõ cách xác định "chất lượng thu gom đáp ứng yêu cầu về thu gom nước thải".		
160	Tại Lĩnh vực, loại hình Xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung (STT 41): Đề nghị quy định rõ cách xác định: i) "chất lượng xử lý đáp ứng yêu cầu về xử lý nước thải"; ii) "công nghệ, kỹ thuật xử lý đáp ứng yêu cầu về công nghệ, kỹ thuật xử lý nước thải"		
161	Tại Lĩnh vực, loại hình Thu gom, xử lý nước thải y tế (STT42): Đề nghị quy định rõ cách xác định: i) "chất lượng thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về thu gom và xử lý nước thải y tế"; i) "công nghệ, kỹ thuật xử lý đáp ứng yêu cầu về công nghệ, kỹ thuật xử lý chất thải".		
162	Đối với Quyết định về tiêu chuẩn môi trường: - Tại Phụ lục I, điểm G, số thứ tự 40, mục 1- Thu gom nước thải đô thị, khu dân cư tập trung: Nên bổ sung “Chỉ tiêu sàng lọc nghiêm ngặt hơn phù hợp với định hướng “Áp dụng kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, phát thải ít các-bon”. - Tại Phụ lục I, điểm G, số thứ tự 47- Quản lý chất thải, Áp dụng kinh tế tuần hoàn: Nên bổ sung “Chi tiết % chất thải sử dụng tối đa và % chất thải hạn chế tối đa là bao nhiêu, gắn với mục tiêu “Áp dụng kinh tế tuần hoàn”.	Tiếp thu, bổ sung	Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, Bộ TN&MT (CV số 748/VKTTVBĐKH-KH ngày 29/10/2024)
163	Một số chỉ tiêu sàng lọc (số thứ tự từ 40-44, mục G "Dịch vụ môi trường") tại Phụ lục I ban hành kèm Dự thảo Quyết định chưa phù hợp về mặt thời gian, chỉ có thể xác định sau khi dự án đầu tư đã hoàn thành và đi vào vận hành như các chỉ tiêu về chất lượng xử lý nước thải, khí thải đáp ứng yêu cầu về Quy chuẩn kỹ thuật đối với dự án đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải và khí	Tiếp thu. Thực tiễn hoạt động cấp tín dụng, phát hành trái phiếu có thể diễn ra ở nhiều thời điểm khác trong quy trình đầu tư của dự án (trước khi vận hành, trong quá trình vận hành dự	Kiểm toán nhà nước (CV số 1394/KTNN-CNIII ngày 29/10/2024

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	thải. Hệ quả dự án sẽ không được tiếp cận tín dụng xanh, trái phiếu xanh trong quá trình xây dựng, gây khó khăn trong việc thu hút đầu tư. Do đó, đề nghị xem xét phân loại các tiêu chí sàng lọc theo các giai đoạn trước và sau khi vận hành dự án để đảm bảo dự án có thể tiếp cận vốn trong nhiều giai đoạn.	án). Các chỉ tiêu, yêu cầu đối với các loại hình dự án đầu tư được xây dựng trên cơ sở căn cứ pháp lý, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được ban hành ở Việt Nam. Để khắc phục vấn đề này, dự thảo Quyết định đã bổ sung nội dung về hồ sơ kèm theo Phụ lục II về mẫu biểu báo cáo thuyết minh dự án thuộc Danh mục phân loại xanh. Trong đó, nêu rõ ở từng giai đoạn khác nhau của dự án đầu tư sẽ cần chuẩn bị các loại hình tài liệu, văn bản có liên quan để chứng minh.	
164	Mục 41: Xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung Cột (4) về Mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường đối với tín dụng xanh đang để trống, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ có phải lĩnh vực dự án đầu tư ở Mục 41 không áp dụng cho tín dụng xanh?	Tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)
165	Tại số thứ tự 41, 42, 43, 44, đề nghị sửa cụm từ “Quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam” thành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia” để thống nhất và phù hợp với Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.	Tiếp thu, chỉnh sửa	Bộ Khoa học và Công nghệ (CV số 4321/BKHCN-XNT)
166	Tại Lĩnh vực, loại hình Tái chế chất thải: Đề nghị xem xét bổ sung, làm rõ việc xác định tỷ lệ tái chế đạt tối đa (hoặc tối ưu) giá trị tái chế của chất thải được xác định dựa vào căn cứ nào để các ngân hàng có thể tham chiếu được dễ dàng và thuận lợi.	Tiếp thu, chỉnh sửa tiêu chí kỹ thuật đối với loại hình dự án Tái chế chất thải (G.42)	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
167	Tại Lĩnh vực, loại hình Xử lý khí thải (STT44): Đề nghị quy định rõ cách xác định: i) "chất lượng xử lý đáp ứng các quy định quy chuẩn, tiêu chuẩn về chất lượng xử lý khí thải"; ii) "công nghệ, kỹ thuật, thiết bị, sản phẩm xử lý đáp ứng	Nội dung đề xuất đã được quy định cụ thể trong Luật BVMT, Nghị định 08/2022/NĐ-CP, Thông tư số	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	yêu cầu về công nghệ, kỹ thuật xử lý khí thải".	02/2022/TT-BTNMT và ác hướng dẫn khác.	06/11/2024)
168	Xem xét bổ sung thêm chỉ tiêu sàng lọc về tuần hoàn, tái sử dụng nước đối với thu gom, xử lý nước thải.	Tiếp thu, chỉnh sửa mục tiêu môi trường ở cột số (5) của loại hình dự án G.46 thành <i>Quản lý hiệu quả nguồn nước và xử lý nước thải</i> .	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia (CV số 723/TNNQG-ĐT ngày 11/11/2024)
169	Tại Lĩnh vực, loại hình Sản xuất sắt, thép, gang sử dụng hiệu quả năng lượng (STT46) : Đề nghị quy định rõ "định mức tiêu hao năng lượng trung bình của ngành công nghiệp sản xuất sắt, thép"	Tiếp thu, chỉnh sửa, lược bỏ quy định về “định mức tiêu hao năng lượng” tại loại hình dự án F.37 do chưa đầy đủ căn cứ kỹ thuật	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
170	Tại Lĩnh vực, loại hình Sản xuất xi măng sử dụng hiệu quả năng lượng (STT 47): Đề nghị: i) bổ sung thêm thông tin và giải thích lí do định mức tiêu hao năng lượng của ngành sản xuất xi măng lại yêu cầu thấp hơn định mức tiêu hao năng lượng trung bình của ngành công nghiệp sản xuất sắt, thép; i) quy định rõ cách xác định "Mức tiêu hao nguyên liệu, nhiên vật liệu".	Tiếp thu, chỉnh sửa tiêu chí kỹ thuật của loại hình dự án sản xuất xi măng, sắt thép để phù hợp với Chương trình mục tiêu quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững; Lược bỏ quy định "Mức tiêu hao nguyên liệu, nhiên vật liệu", nội dung này sẽ được Bộ TNMT tập huấn, hướng dẫn theo quy định phù hợp với từng ngành.	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)
171	Dự án số 47 tại Phụ lục I "Sản xuất xi măng sử dụng hiệu quả năng lượng" có chỉ tiêu sàng lọc "Sử dụng tối đa phế thải của ngành khác làm nguyên, nhiên liệu đầu vào và hạn chế tối đa khai thác tài nguyên thiên nhiên để sản xuất xi măng". Cụm từ "tối đa" mang tính chung chung, gây khó khăn cho cơ quan thẩm định trong việc áp dụng "chỉ tiêu sàng lọc" do vậy cần đưa ra tỷ lệ cụ thể.	Tiếp thu, chỉnh sửa, tiêu chí kỹ thuật đối với loại hình dự án F.38 như sau: “Sử dụng tối đa phế thải của ngành khác làm nguyên, nhiên liệu đầu vào và hạn chế tối đa việc khai thác tài nguyên thiên nhiên để sản xuất	Kiểm toán nhà nước (CV số 1394/KTNN-CNIII ngày 29/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
		xi măng theo hướng dẫn về thực hiện kinh tế tuần hoàn hoặc yêu cầu thực hiện kinh tế tuần hoàn đối với xi măng của một trong các nước thuộc Nhóm các nước công nghiệp phát triển” để tạo linh hoạt cho việc áp dụng phù hợp với yêu cầu thực tiễn.	
172	Phần H: Chuyển đổi xanh Dự thảo đang chỉ đưa ra tiêu chí chuyển đổi xanh cho 2 lĩnh vực: (1) Sản xuất sắt, thép, gang sử dụng hiệu quả năng lượng và (2) Sản xuất xi măng sử dụng hiệu quả năng lượng. VBMA đề nghị cơ quan soạn thảo nên nghiên cứu và mở rộng danh mục này sang các lĩnh vực khác, ví dụ điện than.	Tiếp thu. Danh mục phân loại xanh đã được tiếp thu theo góp ý của các Bộ chuyên ngành như GTVT, Công Thương, Xây dựng và Tư pháp theo hướng bổ sung thêm các dự án mới có đầy đủ căn cứ chính trị, pháp lý, khoa học và thực tiễn. Một số loại hình dự án chưa đầy đủ căn cứ sẽ tiếp tục được nghiên cứu, cập nhật trong quá trình thực hiện Quyết định này.	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024
173	Đề nghị xem xét bổ sung thêm các lĩnh vực, loại hình đầu tư sau vào Danh mục phân loại xanh: + Sử dụng tiết kiệm năng lượng trong công nghiệp (như các dự án nâng cấp hoặc thay thế thiết bị/máy móc để tăng hiệu quả sử dụng năng lượng trong sản xuất; đầu tư lắp đặt, thay thế, cải tiến hệ thống, máy móc, thiết bị, thay đổi kiến trúc của tòa nhà, nhà máy, văn phòng... giúp sử dụng hiệu quả năng lượng/giảm thất thoát năng lượng); + Sản xuất hoặc bán lẻ các sản phẩm gia dụng thân thiện với môi trường; các vật liệu thay thế có hàm lượng carbon thấp và phân hủy sinh học (ví dụ: Lyocell) cho các loại sợi làm từ hóa thạch (ví dụ: polyester); nhựa và bao bì làm từ thực vật có thể phân hủy sinh học.	Bảo lưu. Do chưa có đầy đủ cơ sở chính trị, pháp lý, kỹ thuật, thực tiễn để bổ sung các loại hình dự án như đề xuất vào trong Danh mục phân loại xanh. Bộ TNMT sẽ tiếp tục nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét bổ sung khi có đầy đủ căn cứ.	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (CV số 535/HHNH-PLNV ngày 06/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
174	Các tiêu chí có cụm từ “ <i>Áp dụng kinh tế xanh, phát thải ít các-bon</i> ” đề nghị sửa thành “ <i>Áp dụng công nghệ xanh, phát thải ít các-bon</i> ”; trong trường hợp vẫn sử dụng cụm từ “ <i>kinh tế xanh</i> ” thì đề nghị sửa thành “ <i>Áp dụng mô hình kinh tế xanh</i> ,”	Bảo lưu để thống nhất với mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường quy định tại khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều 150 trong Luật bảo vệ môi trường 2020	Bộ GTVT (CV số 12151/BGTVT-KHCNMT ngày 8/11/2024)
	Ý kiến khác		
175	Về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà yêu cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu các ý kiến của Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, làm việc với hai đơn vị để thống nhất hoàn thiện dự thảo Quyết định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, chỉ trình bày tại “giải trình tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam” là chưa đầy đủ. Cần phải báo cáo cụ thể kết quả làm việc của Bộ Tài nguyên và Môi trường với đại diện của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; những vấn đề còn tồn tại, chưa thống nhất.	Tiếp thu, bổ sung vào Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến và Dự thảo Tờ trình	Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ TN&MT (CV số 834/KHCN ngày 01/11/2024)
176	- Làm rõ định nghĩa về dự án đầu tư. - Cần ban hành cơ chế, hướng dẫn xác nhận mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường của các dự án. Cùng với danh mục phân loại xanh, ngân hàng mong muốn nhận được hướng dẫn cụ thể về việc xác định dự án đầu tư thuộc danh mục xanh và đủ điều kiện cấp tín dụng, phát hành trái phiếu xanh, để có cơ sở thực hiện. - Cần ban hành các hướng dẫn về áp dụng danh mục phân loại xanh trong hoạt động cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh. Báo cáo tín dụng xanh của các TCTD hiện đang được thực hiện theo Công văn số 9050/NHNN-TD ngày 3/11/2017 của Ngân hàng Nhà nước về việc báo cáo tình hình cấp tín dụng đối	- Định nghĩa về Dự án đầu tư được tham chiếu với văn bản pháp luật hiện hành về đầu tư . - Cơ chế xác nhận đã được nghiên cứu, đánh giá và đề xuất bổ sung. Căn cứ chính trị, pháp lý, kinh nghiệm, thuận lợi và vướng mắc để đề xuất phương án xác nhận được nêu chi tiết tại Tờ trình Thủ tướng Chính phủ - Nhiệm vụ được giao và phạm vi của Quyết định chỉ tập trung vào tiêu chí môi trường và việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.	Hiệp hội thị trường trái phiếu (CV số 2324/CV-HHTTTP ngày 30/10/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	với các lĩnh vực xanh và đánh giá rủi ro môi trường, xã hội trong hoạt động cấp tín dụng. Với quy định về tiêu chí môi trường mới, các ngân hàng mong muốn nhận được hướng dẫn cụ thể về báo cáo tín dụng xanh à công bố thông tin, vì phân phân loại theo Công văn số 9050 không khớp với hệ thống phân loại theo Dự thảo Quyết định này. - Đề nghị làm rõ hơn lộ trình áp dụng tiêu chí phân loại dự án xanh để doanh nghiệp có thời gian chuyển đổi - Đề nghị triển khai các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực về đầu tư xanh, xác nhận, đánh giá dự án đầu tư đáp ứng tiêu chí thuộc danh mục phân loại xanh - Sau khi Danh mục phân loại xanh theo Dự thảo Quyết định này có hiệu lực, hoạt động cấp tín dụng và phát hành trái phiếu xanh của TCTD có bắt buộc phải được phân loại và xác định theo hệ thống phân loại này không, hay vẫn có thể sử dụng các hệ thống phân loại khác theo thông lệ thị trường như ICMA Green Bond Principle, LMA Green Loan Principle, ASEAN Taxonomy, CBI Green Bond Standards and Taxonomy,... đúng hay không?	- Lộ trình và chính sách tín dụng xanh, trái phiếu xanh được nêu tại Điều 155, 156, 157 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP. - Tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung về trách nhiệm tập huấn, hướng dẫn của Bộ TNMT. - Hiệu lực và thời hạn của Quyết định được nêu tại Điều 7 của Dự thảo.	
177	- Đề nghị bổ sung loại hình Dự án đầu tư thiết bị thu hồi nhiệt dư trong các Nhà máy sản xuất xi măng - Đề nghị rà soát Tiêu chí sàng lọc phù hợp với Quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	- Bảo lưu. Chưa có đầy đủ căn cứ chính trị, pháp lý, khoa học, thực tiễn về tiêu chí môi trường để đề xuất bổ sung đối với loại hình dự án này - Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa tiêu chí kỹ thuật đảm bảo tuân thủ các quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Hiệp hội Ngân hàng (CV số 535/HHNH-PLNV)
178	- Đề nghị xây dựng, bổ sung thêm các quy định liên quan tới tiêu chí đánh giá cụ thể và cơ chế giám sát đối với các hạng mục xanh được nêu tại Dự thảo, cụ thể:		Hiệp hội Ngân hàng (CV số 535/HHNH-PLNV)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	+ Bổ sung bộ tiêu chí đánh giá tác động tới môi trường và hướng dẫn phương pháp tính toán chi tiết các tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá. + Xây dựng cơ chế đánh giá định kỳ: Sau khi các dự án được phê duyệt, cần thiết lập một cơ chế giám sát và đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo rằng các tiêu chí môi trường đã được cam kết được duy trì và tuân thủ. Điều này giúp ngăn ngừa tình trạng không đáp ứng tiêu chuẩn sau khi dự án đã được cấp tín dụng hoặc phát hành trái phiếu. + Quy định trách nhiệm báo cáo rõ ràng hơn: Đề xuất quy định chi tiết hơn về trách nhiệm báo cáo, đảm bảo rằng các chủ dự án cung cấp báo cáo định kỳ về việc tuân thủ các tiêu chí môi trường, qua đó tăng cường tính minh bạch.	- Tiếp thu, chỉnh sửa. Tuy nhiên, một số tiêu chí có tính chất kỹ thuật, tính toán phức tạp nên trong quá trình thực hiện, Bộ TNMT sẽ phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn áp dụng. - Cơ chế theo dõi, đánh giá, giám sát đánh giá được bổ sung tại khoản 2 và 3 Điều 6 dự thảo Quyết định. - Trách nhiệm báo cáo và công bố thông tin đối với trái phiếu xanh đã được nêu tại Điều 157 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP; việc báo cáo và công bố thông tin đối với tín dụng xanh nên để lồng ghép vào quy trình quản lý rủi ro cấp tín dụng xanh để hạn chế chi phí cho doanh nghiệp. Ngoài ra, dự thảo đã bổ sung khoản 2 và 3 tại Điều 6 quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	
179	- Đối với Danh mục phân loại xanh, đề nghị bổ sung chỉ tiêu cụ thể về quy mô, công suất của dự án; mức tiêu thụ năng lượng điện, nước; tổng khối lượng chất thải phát sinh của dự án; đối với dự án công trình xây dựng quy định mức tiết kiệm năng lượng cụ thể....;	Tiếp thu, bổ sung	Hiệp hội Ngân hàng (CV số 535/HHNH-PLNV)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	- Theo nội dung Dự thảo Quyết định, các dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh (Phụ lục I đính kèm Dự thảo Quyết định) là các dự án đủ điều kiện được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh. Theo đó, dự án phải có mã ngành kinh tế thể hiện theo các mã ngành quy định tại cột (3) Phụ lục .I Tuy nhiên trên thực tế, một số dự án có Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư không thể hiện thông tin mã ngành cụ thể, nhưng mô tả về dự án vẫn thuộc các lĩnh vực liên quan đến cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh. Do đó, đề nghị có quy định để những trường hợp không thể hiện thông tin mã ngành như trên được xác định đủ điều kiện để cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.		
180	Về mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường của dự án đầu tư thể hiện ở Cột (4) và Cột (5) của Phụ lục được xây dựng dựa trên lợi ích môi trường của dự án đầu tư theo định nghĩa khoản 1 Điều 149 và khoản 2 Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, với cùng một lĩnh vực/loại hình dự án đầu tư đang có sự không thống nhất đối với tiêu chí này. Trường hợp dự án đầu tư vừa đề nghị cấp tín dụng và phát hành trái phiếu xanh thì cần xác định theo tiêu chí Cột (4) hay Cột (5). Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc bỏ nội dung Cột (4) và Cột (5) này tại Phụ lục để tránh nhầm lẫn khi xác định, xác nhận dự án có thuộc Danh mục phân loại xanh hay không, đồng thời bỏ nội dung quy định tương ứng tại tiết b khoản 2 và tiết b khoản 3 Điều 3 dự thảo Quyết định.	Bảo lưu và giải trình: cột số 4 và cột số 5 của Phụ lục I được thiết kế thống nhất với quy định tại Điều 149, 150 của Luật BVMT, các dự án đầu tư thuộc đối tượng nào sẽ áp dụng theo mục tiêu môi trường, lợi ích môi trường tương ứng.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21 tháng 11 năm 2024)
181	Bổ sung chú thích quy định: - Mức tiêu chuẩn được đề cập tại tiêu chí sàng lọc (nhóm B); - Về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt được quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT (D.16). - Chú thích lộ trình quản lý, loại trừ các chất suy giảm tầng ozon được quy định tại Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ (Chỉ tiêu sàng lọc 3 -C.12)	Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21 tháng 11 năm 2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	- Liệt kê tên các chứng chỉ Công trình xanh bằng quy đổi tương đương (nếu có) và cấp độ của chứng chỉ. Ví dụ: (i) LOTUS Gold trở lên; (ii) BREEAM Very Good trở lên; (iii) EDGE Level 2 trở lên; (iv) LEED Gold trở lên; (v) Các chứng chỉ tương đương và tuân thủ quy định của pháp luật về xây dựng.		
182	Đề nghị bổ sung thêm một số lĩnh vực vào Danh mục: (i) Dự thảo chỉ đề cập đến loại hình điện mặt trời quang năng, cần làm rõ có tiêu chí riêng cho loại hình điện mặt trời nhiệt năng hay không (ii) Các dự án tái sử dụng pin và ác quy để lưu trữ NLTT; (iii) Các dự án nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng (iv) Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình điện phục vụ phát triển NLTT; (v) Sản xuất nhiên liệu khác từ sinh khối như sản xuất viên nén mùn cưa, mồi lửa bằng rơm... (vi) Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ giao thông vận tải các-bon thấp (vii) Quản lý bền vững nguồn đất, nước và đa dạng sinh học; (viii) Dự án giáo dục nâng cao hiểu biết, kiến thức đối với lĩnh vực xanh, thích ứng với BĐKH; (ix) Một số lĩnh vực về nông nghiệp hoặc chuyển đổi xanh áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn. (x) Đề xuất bổ sung Điện than vào Danh mục dự án chuyển đổi, các dự án đồng đốt sinh khối cùng than (phù hợp với định nghĩa dự án chuyển đổi tại khoản 3 Điều 2 và hiện điện than cũng là một trong các loại hình dự án cần nguồn vốn để chuyển đổi nhất tại Việt Nam).	Tiếp thu, rà soát chỉnh sửa bổ sung: Dự thảo đã chỉnh sửa, bổ sung một số loại hình dự án đầu tư mới (tổng số hiện nay là 50) như: bao bì, hóa chất thân thiện môi trường, dệt thân thiện môi trường. Tuy nhiên, do chưa đầy đủ căn cứ chính trị, pháp lý, khoa học, thực tiễn về tiêu chí môi trường đối với một số loại hình dự án đề xuất nên sẽ tiếp tục được nghiên cứu, bổ sung trong thời gian tới. Trước mắt tập trung vào những lĩnh vực quan trọng, có ý nghĩa cho phát triển KTXH, chuyển đổi xanh, BVMT	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CV số 9612/NHNN-TD ngày 21 tháng 11 năm 2024)
183	Nghiên cứu bổ sung thêm một số dự án về lĩnh vực giảm phát thải khí nhà kính như: - Thu hồi khí metan (CH₄) từ các bãi chôn lấp rác thải, từ các hầm khai thác than để tiêu hủy hoặc sử dụng cho phát điện, sinh hoạt. - Thu hồi và sử dụng khí đốt đồng hành từ các mỏ khai thác dầu.	Bảo lưu. Các dự án đưa vào dự thảo Danh mục phân loại xanh cần được xây dựng với các tiêu chí sàng lọc cụ thể để chứng minh đáp ứng các mục	Quỹ BVMT Việt Nam, Bộ TN&MT (CV số 1766/QBVMT-KTX ngày 12/11/2024)

STT	Nội dung quy định/ Ý kiến góp ý	Tiếp thu và giải trình	Đơn vị góp ý
	Đây là các dự án khi thực hiện sẽ mang lại kết quả giảm phát thải khí nhà kính được quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2008/TTLT-BTC-BTN&MT ngày 04/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ TN&MT hướng dẫn thực hiện một số điều của QĐ130/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của TTgCP về một số chính sách, cơ chế tài chính đối với dự án đầu tư theo cơ chế phát triển sạch.	tiêu môi trường tương ứng tại Điều 149 và Điều 150 Luật Bảo vệ môi trường; các lĩnh vực dự án theo đề xuất chưa có đầy đủ cơ sở pháp lý để đưa vào dự thảo Quyết định.	

Phụ lục 03.

Tổng hợp tóm tắt kinh nghiệm quốc tế, thực trạng việc xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh

1. Về kinh nghiệm, thông lệ và khuyến nghị của quốc tế có liên quan

Trên cơ sở nghiên cứu, cập nhật kinh nghiệm quốc tế liên quan đến tài chính xanh, phân loại xanh, kinh nghiệm trong ban hành, tổ chức thực hiện Danh mục phân loại xanh, một số bài học về xây dựng Danh mục phân loại xanh và việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh cho thấy:

Một là, về đối tượng xác nhận: một số quốc gia trên thế giới yêu cầu việc xác nhận gói trái phiếu xanh, khoản vay xanh, bao gồm: (i) xác nhận tiêu chí và phương thức xác định các dự án sử dụng tiền vốn huy động từ trái phiếu xanh hoặc tín dụng xanh đáp ứng tiêu chí môi trường, chỉ tiêu môi trường và thuộc danh mục phân loại xanh; (ii) xác thực phương thức quản lý dòng tiền từ trái phiếu xanh, tín dụng xanh phù hợp với quy định hoặc tiêu chuẩn liên quan.

Hai là, về quy định bắt buộc hoặc không bắt buộc: Liên minh Châu Âu, Trung Quốc, Indonesia và Phillipin... quy định việc xác nhận trái phiếu xanh là bắt buộc; hầu hết các tổ chức quốc tế, khu vực và quốc gia khuyến khích việc xác nhận trái phiếu xanh, chương trình tín dụng xanh thông qua tổ chức đánh giá độc lập để tăng mức độ tin cậy.

Ba là, về mục đích xác nhận: mục đích chính của việc yêu cầu xác nhận nhằm ngăn chặn, giảm thiểu rủi ro về các hành vi tẩy xanh của tổ chức phát hành trái phiếu xanh, thực hiện các khoản vay xanh²; nghiên cứu kinh nghiệm của quốc tế cũng cho thấy, đến nay chưa có quốc gia nào yêu cầu bắt buộc xác nhận để hưởng ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước.

Bốn là, về hình thức xác nhận: việc xác nhận chủ yếu được thực hiện đối với trái phiếu xanh, còn đối với tín dụng xanh thường do các ngân hàng, tổ chức tài chính xác nhận gắn với quá trình quản lý rủi ro tín dụng. Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế và theo khuyến nghị về nguyên tắc trái phiếu xanh của Hiệp hội Thị trường vốn Quốc tế (ICMA) và Tiêu chuẩn trái phiếu xanh ASEAN cho thấy có 04 phương thức xác nhận phổ biến với các ưu điểm, nhược điểm như sau:

(1) Phương thức 1: Lấy ý kiến của bên thứ hai

Theo phương thức này, việc xác định, xác nhận, đánh giá trái phiếu xanh dựa trên báo cáo của tư vấn chuyên ngành, đưa ra ý kiến về thiết kế, hoạt động của dự án phù hợp với nguyên tắc phát hành trái phiếu xanh; phương pháp dán nhãn trái phiếu xanh của tổ chức phát hành cũng như cách thức xây dựng tính bền vững, tính xanh của tổ chức phát hành. Hình thức này thường được áp dụng ở giai

² Tẩy xanh là việc các tổ chức tuyên bố hoạt động đầu tư, dự án của họ là xanh, mang lại lợi ích cho môi trường, khí hậu nhưng trên thực tế hoạt động lại có nhiều gây hại cho môi trường hoặc không tạo ra lợi ích về môi trường như cam kết ban đầu.

đoạn trước khi phát hành, các tổ chức cung cấp ý kiến sẽ không có ý kiến gì thêm sau khi phát hành và phân bổ nguồn vốn thu được từ phát hành. Ngoài ra, hình thức này cũng có thể thay đổi khá nhiều tùy thuộc vào phương pháp tiếp cận mà tổ chức cung cấp ý kiến sử dụng.

Đây là hình thức đánh giá bên ngoài phổ biến nhất trên thị trường trái phiếu xanh. Ước tính có khoảng 70% trái phiếu được đánh giá độc lập có ý kiến tham vấn bởi bên thứ hai.

+ Ưu điểm: linh hoạt, thuận tiện, dễ áp dụng và được chấp thuận rộng rãi trong các hoạt động đầu tư liên quan đến trái phiếu xanh.

+ Nhược điểm: chỉ đánh giá được tính hợp lệ và tình trạng của trái phiếu xanh trước thời điểm phát hành. Tổ chức tư vấn chuyên ngành không theo dõi thông tin sau phát hành và khi phân bổ nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu xanh.

(2) Phương thức 2: Thông qua xác minh, xác thực hoặc đảm bảo

Các tổ chức phát hành trái phiếu xanh có thể thu thập ý kiến xác minh độc lập dựa trên một bộ tiêu chí về các quy trình kinh doanh hoặc tiêu chí môi trường đạt chuẩn dưới dạng báo cáo của tổ chức cung cấp dịch vụ đảm bảo, xác thực. Các báo cáo sẽ đưa ra tuyên bố chính thức về sự phù hợp của trái phiếu xanh với phương pháp tiếp cận đã xác định của tổ chức phát hành. Quy trình đánh giá của tổ chức cung cấp dịch vụ đảm bảo, xác thực thường được thực hiện theo Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo số 3000 (ISAE 3000). Phương thức này, thường được cung cấp bởi các tổ chức kiểm toán được công nhận như Deloitte, Pricewaterhouse Coopers (PwC), Ernst & Young (E&Y) và Klynveld Peat Goerdeler (KPMG) và một số tổ chức của Trung Quốc cung cấp cho thị trường nội địa Trung Quốc.

+ Ưu điểm: Phương pháp này tiếp cận chính thức hơn trong việc đánh giá khung trái phiếu xanh so với hình thức “Ý kiến của bên thứ hai” do bên cung cấp dịch vụ đảm bảo thường áp dụng Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo số 3000 (ISAE 3000) hoặc có quy trình xác nhận theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17029:2019. Ngoài ra, còn phát huy được vai trò của các đơn vị kiểm toán hiện có của các tổ chức phát hành. Với phương thức này, bên cung cấp dịch vụ đảm bảo sẽ cung cấp ý kiến về mức độ phù hợp của khung trái phiếu xanh, quy trình nội bộ của tổ chức phát hành trái phiếu xanh và phân bổ nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu xanh.

+ Nhược điểm: Các tiêu chí sử dụng cho việc đánh giá khung trái phiếu xanh được tổ chức phát hành tự xác định mà không phải là tiêu chí của bên thứ ba độc lập hoặc tiêu chí do Chính phủ các nước, khu vực công bố. Báo cáo của tổ chức cung cấp dịch vụ đảm bảo thường cung cấp thông tin giới hạn, ít chi tiết.

(3) Phương thức 3: Chứng nhận

Theo phương thức này, các tổ chức được chứng nhận hoặc công bố bởi các cơ quan có thẩm quyền như Ủy ban Tiêu chuẩn trái phiếu xanh của Trung Quốc, Ủy ban giám sát thị trường và chứng khoán Châu Âu (ESMA); Bộ Môi trường của Indonesia...; hoặc các tổ chức xác thực được ủy quyền bởi Tổ chức sáng kiến khí hậu (CBI) sẽ tiến hành xác nhận chính thức về thông tin xác thực của trái phiếu xanh và tính nhất quán với các quy định của quốc gia/khu vực hoặc tiêu chuẩn được chấp nhận rộng rãi như của CBI.

+ Ưu điểm: Bao gồm các công tác kiểm tra chính thức trước và sau khi phát hành, cũng như phân bổ nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu xanh. Phương thức này xác nhận sự phù hợp dựa trên một tiêu chuẩn minh bạch, rõ ràng và được nhà đầu tư nhìn nhận là thông lệ tốt nhất trên thị trường.

+ Nhược điểm: Phương thức này kém linh hoạt do phải được xác nhận bởi các tổ chức đáp ứng điều kiện về quy trình, chuẩn mực, nhân lực, kinh nghiệm,... được chứng nhận hoặc công bố bởi các cơ quan có thẩm quyền. Ngoài ra phương thức này có thể không được sử dụng cho một số loại hình dự án/tài sản xanh nhất định do chưa có tiêu chuẩn xanh cho những loại hình này.

(4) Phương thức 4: Xếp hạng trái phiếu xanh

Các tổ chức phát hành trái phiếu xanh có thể được một tổ chức chuyên ngành xếp hạng tín nhiệm thông qua hình thức chấm điểm. Các tổ chức chuyên ngành tự xây dựng các thang điểm xếp hạng riêng về việc áp dụng các nguyên tắc xanh, mục đích sử dụng vốn,... Một số thang đánh giá phổ biến hiện nay là CICERO's Shades of Green, Oekom's Sustainability Bond rating, Moody's Green Bond Assessment, S&P's Green Bond Evaluation.

+ Ưu điểm: Đánh giá sự phù hợp với nguyên tắc trái phiếu xanh trên thang điểm rõ ràng (thường do tổ chức chuyên ngành đó tự xây dựng).

+ Nhược điểm: Thang điểm được xây dựng dựa trên phương pháp và bộ dữ liệu riêng của tổ chức chuyên ngành, do đó chưa đảm bảo tính khách quan, toàn diện. Kết quả chấm điểm/xếp hạng thường được đưa ra tại thời điểm trước khi phát hành, xác nhận sự phù hợp của trái phiếu với các nguyên tắc trái phiếu xanh và không có chấm điểm/xếp hạng sau khi phát hành và phân bổ nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu. Phương pháp chấm điểm thường không được công khai chi tiết.

Năm là, về tổ chức tham gia xác nhận:

Hầu hết tổ chức quốc tế, khu vực và quốc gia khuyến khích việc xác nhận trái phiếu xanh, chương trình tín dụng xanh thông qua tổ chức đánh giá độc lập đáp ứng tiêu chuẩn và được công bố. Ngoài ra, một số quốc gia, khu vực quy định việc xác nhận trái phiếu xanh là bắt buộc như Liên minh châu Âu, Trung Quốc, Indonesia và Phillipin. Để tham gia được vào việc đánh giá, các tổ chức đánh giá độc lập phải

đăng ký hoặc được cấp phép, giám sát bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền, điển hình như Ủy ban giám sát thị trường và chứng khoán Châu Âu (ESMA); Bộ Môi trường Indonesia, Ủy ban Tiêu chuẩn trái phiếu xanh của Trung Quốc.

Sáu là, về phương thức quản lý:

Phần lớn các quốc gia, khu vực ban hành danh mục phân loại xanh trước để cung cấp công cụ kỹ thuật cho các tổ chức, cá nhân có liên quan xác định dự án thuộc danh mục phân loại xanh. Trên cơ sở thực tiễn áp dụng sẽ kiến toàn hệ thống tổ chức và ban hành các quy định pháp luật phù hợp để quản lý trái phiếu xanh, xác nhận dự án thuộc danh mục phân loại xanh, điển hình như: Ủy ban châu Âu sau khi ban hành luật về Danh mục phân loại xanh (EU Taxonomy) tiếp tục ban hành quy định về trái phiếu xanh, báo cáo tài chính xanh, trong đó quy định phát hành trái phiếu xanh, tài chính xanh phải dựa trên Danh mục phân loại xanh được ban hành, đồng thời giao Ủy ban giám sát thị trường và chứng khoán Châu Âu (ESMA) làm cơ quan quản lý việc xác nhận trái phiếu xanh, tài chính xanh, tín dụng xanh của các tổ chức xác nhận độc lập; Trung Quốc sau khi ban hành Danh mục phân loại xanh vào tháng 4 năm 2021, đến tháng 7 năm 2023 tiếp tục ban hành quy định về nguyên tắc trái phiếu xanh, trong đó quy định trái phiếu xanh phải phù hợp với Danh mục phân loại xanh; quy định về xác nhận độc lập và công bố thông tin, đồng thời Trung Quốc đã thành lập Ủy ban Tiêu chuẩn trái phiếu xanh làm cơ quan liên ngành thực hiện quản lý về trái phiếu xanh.

2. Hiện trạng tổ chức, pháp luật và vướng mắc liên quan đến tín dụng xanh, trái phiếu xanh ở Việt Nam

Thời gian qua, Việt Nam đã và đang từng bước xây dựng quy định pháp luật để hình thành, phát triển tín dụng xanh, trái phiếu xanh. Tuy nhiên, đối chiếu giữa kinh nghiệm quốc tế với hệ thống tổ chức, pháp luật hiện hành ở Việt Nam cho thấy khuôn khổ pháp lý cho thị trường tín dụng xanh, trái phiếu xanh cần được hoàn thiện trong thời gian tới, cụ thể như sau:

a) Về hệ thống pháp luật hiện hành và những vướng mắc liên quan đến nội dung phân loại xanh, tín dụng xanh, trái phiếu xanh ở Việt Nam

Một là, pháp luật về bảo vệ môi trường:

Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 đã quy định về tín dụng xanh (Điều 149) và trái phiếu xanh (Điều 150). Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường đã quy định chi tiết về lộ trình, cơ chế khuyến khích cấp tín dụng xanh và phát hành trái phiếu xanh (Điều 154, Điều 155, Điều 156, Điều 157). Đặc biệt, theo quy định tại khoản 1 của Điều 154³ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, các dự án đầu

³ Khoản 1, Điều 154: Dự án đầu tư thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường, dự án đầu tư mang lại lợi ích về môi trường quy định tại khoản 1 Điều 149 hoặc khoản 2 Điều 150 Luật Bảo vệ môi trường và theo quy định tại Nghị định này được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

tư để được xem xét cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh bắt buộc phải chứng minh đáp ứng tiêu chí môi trường.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 154 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP thì “*Việc xác nhận dự án thuộc Danh mục phân loại xanh được thực hiện theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh có nhu cầu xác nhận để được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh theo quy định tại Nghị định này*”⁴. Tuy nhiên, hiện nay, phần lớn một số quốc gia, khu vực quy định việc xác nhận để giảm thiểu rủi ro về môi trường và tài chính, hạn chế việc tẩy xanh, tạo dựng niềm tin cho các nhà đầu tư. Chưa có quốc gia, khu vực nào quy định xác nhận để được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh như tại khoản 3 Điều 154 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Bên cạnh đó, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ có liên quan đến dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh ở Việt Nam rất đa dạng (ưu đãi về thuế, đất đai, lãi suất...) và thường được quy định tại các văn bản pháp luật chuyên ngành.

Hai là, pháp luật về tín dụng, trái phiếu:

Hiện nay, có một số văn bản pháp luật như: về phát hành trái phiếu doanh nghiệp (Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP, Nghị định số 08/2023/NĐ-CP), trái phiếu do Chính phủ phát hành (Nghị định số 95/2018/NĐ-CP⁵) và trái phiếu do chính quyền địa phương phát hành (Nghị định số 93/2018/NĐ-CP). Tuy nhiên, để áp dụng được các quy định về tín dụng xanh, tài chính xanh đòi hỏi các tổ chức, cá nhân phải tham chiếu cùng lúc nhiều văn bản pháp luật, một số thuật ngữ còn thiếu thống nhất giữa các văn bản (như *dự án xanh* trong Nghị định số 95/2018/NĐ-CP và *dự án đáp ứng tiêu chí môi trường để được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh* trong Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; *trái phiếu chính quyền địa phương xanh* trong Nghị định số 93/2018/NĐ-CP và *trái phiếu xanh* do Chính phủ, chính quyền địa phương phát hành trong Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).

Ba là, pháp luật liên quan đến tổ chức xác nhận:

Đối chiếu các tổ chức đáp ứng đủ yêu cầu có thể tham gia xác nhận từ kinh nghiệm quốc tế với quy định về ngành nghề kinh doanh có điều kiện trong Luật Đầu tư năm 2020 của Việt Nam cho thấy một số loại hình tổ chức có tiềm năng tham gia vào việc xác nhận bao gồm: tổ chức kiểm toán độc lập; tổ chức xếp hạng tín nhiệm; tổ chức đánh giá sự phù hợp; tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Tuy nhiên, hiện nay, chưa có quy định về việc

⁴ Khoản 3, Điều 154: việc xác nhận dự án thuộc danh mục phân loại xanh theo quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh có nhu cầu xác nhận để được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh theo quy định tại Nghị định này.

⁵ Tại Điều 21 về trái phiếu xanh

xác nhận dự án thuộc Danh mục phân loại xanh trong các văn bản pháp luật có liên quan về các loại hình kinh doanh nêu trên⁶. Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu, tham vấn và rà soát các văn bản pháp luật về đánh giá sự phù hợp cho thấy việc giao cho các tổ chức nêu trên thực hiện xác nhận để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước là không phù hợp cũng như thiếu căn cứ pháp lý.

Bốn là, pháp luật liên quan đến ưu đãi, hỗ trợ cho các dự án đầu tư cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 133 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP: “*Ngân sách nhà nước hỗ trợ lãi suất trực tiếp cho chủ đầu tư sau khi tất toán các khoản tín dụng trung, dài hạn để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường theo Phụ lục XXX ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và dự án được cấp tín dụng xanh tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài Việt Nam. Chủ đầu tư cung cấp đầy đủ hồ sơ chứng minh dự án và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hiệu quả, chính xác về đối tượng được hưởng hỗ trợ lãi suất*”. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 3 Điều 156 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP thì việc hỗ trợ lãi suất sẽ được xem xét, quyết định kể từ ngày 01/01/2026. Theo quy định về trái phiếu xanh tại Điều 157 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP thì chỉ có khoản ưu đãi, hỗ trợ về giá dịch vụ theo quy định của pháp luật về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán và chính sách hỗ trợ, ưu đãi khác theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, dự án đầu tư công sử dụng nguồn vốn từ phát hành trái phiếu xanh do Chính phủ, chính quyền địa phương phát hành được ưu tiên bố trí đủ vốn theo tiến độ thực hiện dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm⁷.

Mục đích của việc “xác nhận” là để áp dụng đối với các chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh có nhu cầu hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước. Tuy nhiên, hiện nay chưa có khoản ưu đãi, hỗ trợ cụ thể của Nhà nước đối với loại hình dự án này, dẫn đến khó xác định thời điểm xác nhận, hiệu lực của việc xác nhận, quy trình kiểm tra, giám sát, đánh giá và xử lý vi phạm nếu việc xác nhận không đúng, không chính xác. Dự thảo Danh mục phân loại xanh được xây dựng mới chỉ đề cập tới khía cạnh kỹ thuật nhằm nhận diện các dự án đầu tư đáp ứng tiêu chí môi trường để được cấp tín dụng xanh và phát hành trái phiếu xanh mà chưa bao quát được các khía cạnh tài chính của một dự án xanh (quản lý nguồn tiền thu được, chế độ báo cáo, xử phạt trong lĩnh vực tín dụng, trái phiếu....).

⁶ Tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định tại Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập; Thông tư 69/2015/TT-BTC về Khuôn khổ Việt Nam về hợp đồng dịch vụ đảm bảo do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành; (ii) Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ xếp hạng tín nhiệm theo quy định tại Nghị định 88/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 09 năm 2014 của Chính phủ quy định về dịch vụ xếp hạng tín nhiệm; (iii) Tổ chức đánh giá sự phù hợp theo quy định tại Nghị định 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp.

⁷ Khoản 8, Điều 157 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP